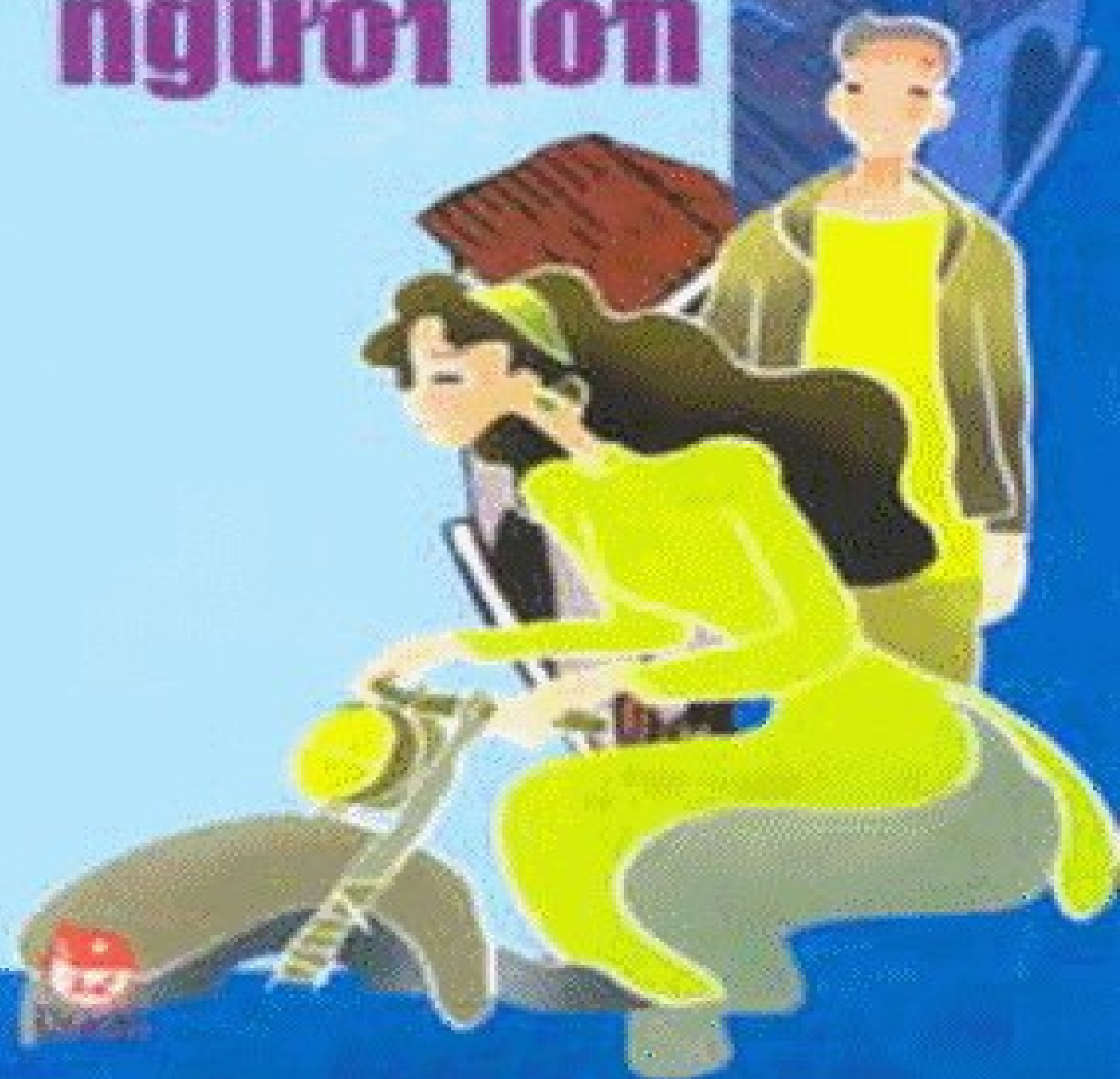


TRƯỜNG
THAM KHẢO

LÊ THƯ THÙY

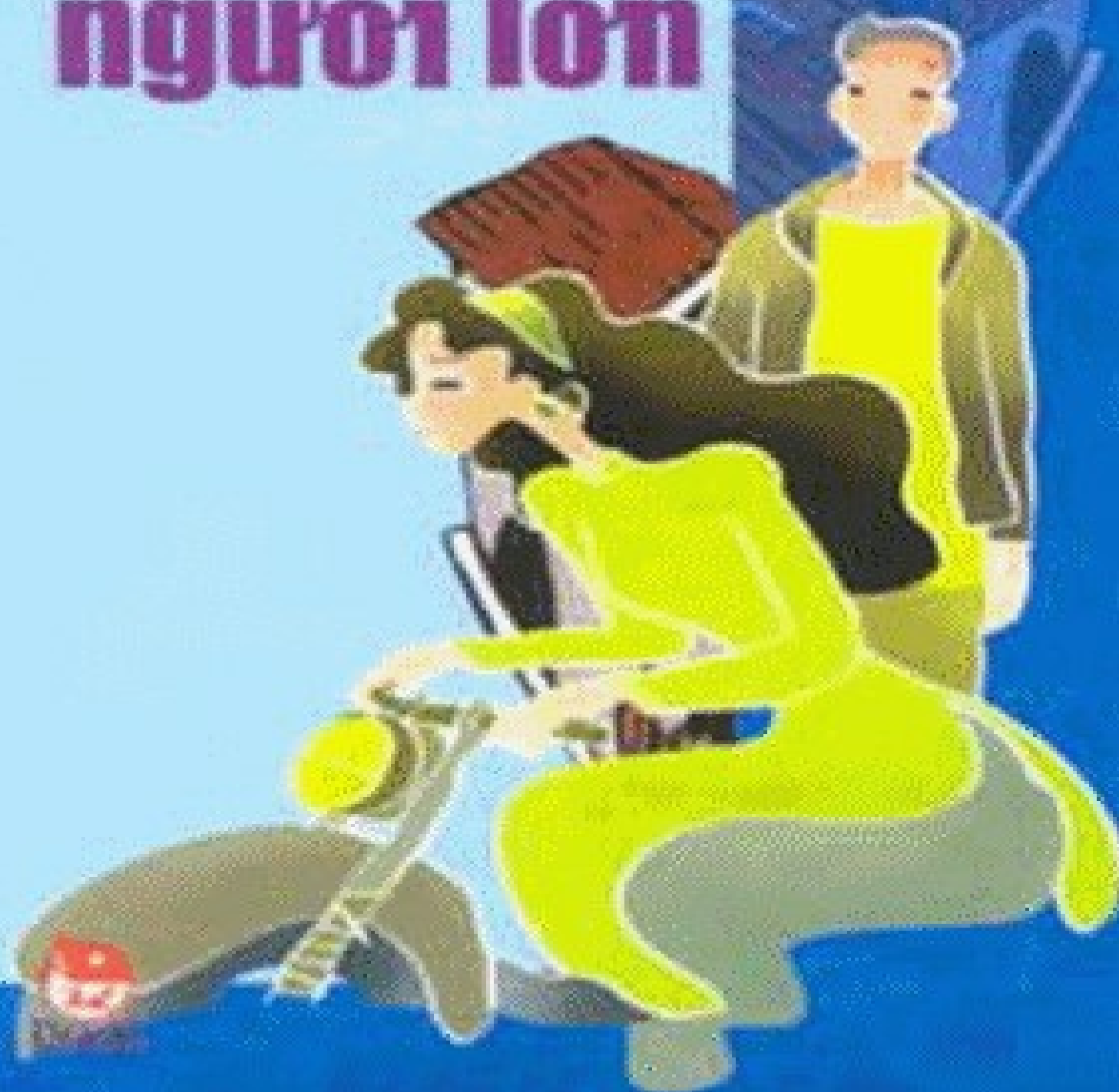
Chơi cùng người lớn



TRƯỜNG
THAM KHẢO

LÊ THƯ THỦY

Chơi cùng người lớn



Chơi Cùng Người Lớn

Lê Thu Thủy

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>

Table of Contents

Mối tình đầu	
“Con” Chaly của tôi	
Về quê với mẹ	
Màn ba góc	
Đêm nhạc Trịnh	
Hoàng hôn	
Ở trọ	
Tin ở mùa	
Chiếc cúc áo	
Ô trứng	
Xoáy nước	
Quỳnh	
IQ chính truyện	
Chơi cùng người lớn	
[1]	
[2]	
[3]	
[4]	

Mối tình đầu

Người yêu đầu tiên của tôi có một cái tên khá dũng mãnh: Võ Chí Dũng. Tuy vậy, cậu ấy thực ra là người rất hiền lành. Hiền đến nỗi lúc nào cũng sợ tôi giận và mỗi khi bị tôi làm bộ giận thì mặt cậu ấy lại méo xệch đi trông rất thương.

Bấy giờ chúng tôi đang học lớp hai và trước đó cũng đã từng có một năm chung lớp. Tôi lớp trưởng, cậu ấy tổ trưởng, nên cậu ấy... vẫn phải sợ tôi. Lớp trưởng tôi hồi ấy thì nghiêm. Tối bữa, ai xếp hàng không thẳng hay không chịu hát tập thể ba bài hát đầu giờ - giữa giờ - cuối giờ đều có thể bị lớp trưởng phết thước vào mông đau điếng. Mà điểm yếu nhất của Dũng lại là ở chỗ: Ba bài hát ngày nào cũng hát ấy không hiểu sao Dũng mãi vẫn không thuộc được, tối bữa cứ ập a ập ứng như gà mắc tóc. Nhìn cái thước cây to dùng cứ lăm lăm trong tay tôi, Dũng lại càng có vẻ mất tinh thần, càng cố, càng quên hoặc hát sai lung tung. Không biết có phải vì dù sao cũng nề chức tổ trưởng của Dũng hay còn một lý do nào khác nữa mà riêng với trường hợp đặc biệt này, tôi chưa bao giờ dùng đến thước.

Dũng có vẻ rất biết ơn tôi về việc này và sau đó, do một chuyện tình cò, cậu ấy đã phát hiện ra một cách để trả ơn tôi. Nguyên là một bữa, trong khi đi kiểm tra các bàn, tôi chợt phát hiện từ trong cặp Dũng thò ra một chùm giẻ lau bằng được kết bằng nhiều mảnh vải còn mới rất đẹp. Nghĩ tới con búp bê mới ở nhà, tôi bèn nảy ý thuyết phục Dũng đổi giẻ lau bằng. Tưởng khó, ai ngờ, Dũng mừng rỡ đồng ý ngay và còn hỏi nếu tôi thích, ngày mai Dũng sẽ mang cho nhiều mảnh đẹp hơn. Vì mẹ Dũng làm ở xí nghiệp may mặc nên thường rất hay mang về nhà nhiều vải vụn, muốn xin bao nhiêu cũng được. Từ đó, gần như ngày nào, Dũng cũng mang đến cho tôi rất nhiều vải vụn giữa bao nhiêu còn mất thêm muốn của bọn con gái. Cần phải nói thêm: bấy giờ trong thành phố chưa có nhiều nhà may như sau này, vải vóc còn mua theo kiểu phân phối nên việc xin được nhiều vải vụn như tôi quả là không đơn giản. Chị em tôi nảy ý sẽ kết chúng lại để làm thành những tấm vỏ gối thật tươi tắn và sặc sỡ. Rồi bố mẹ tôi sẽ tha hồ mà tròn xoe mắt trước tài khéo tay ấy của chị em tôi cho mà xem! Từ đó Dũng được tôi quý nhất lớp. Tối giờ hát không còn lăm lăm cái thước trong tay khi đi qua bàn Dũng (hồi ấy ở lớp tôi, làm lớp trưởng là được kiêm luôn chức quản ca). Thậm chí, nhiều buổi cả lớp ra chơi, tôi còn chịu khó ngồi lại trong lớp để dạy hát cho Dũng. Dũng nghỉ một buổi là tôi lo sốt vó, dù thực tình là nhớ cậu ấy thì ít mà nhớ đám... vải vụn thì nhiều.

Nhưng tôi thề rằng Dũng là người cực kỳ thiếu lập trường vì chỉ cần hôm nào tôi nghỉ ốm hay có đưa con gái trong lớp kỳ kèo nài nỉ từ mấy hôm trước là thế nào Dũng cũng lén lút đem chia cho nó bớt một nửa vải. Cũng có hôm Dũng tái mặt bảo quên mang, trong khi “tiến độ thi công” cái vỏ gối của tôi là không thể chậm. Có khi, tôi dặn mảnh đỏ, thật nhiều mảnh đỏ, Dũng lại nhớ nhầm sang mảnh xanh, hoặc nhầm bảo không thể nào tìm thấy. Chính những lúc đó là Dũng ngay lập tức bị tôi giận cho tơi bời, cả buổi không thèm nói một câu nào. Và tới giờ hát, lại giương cao cái thước “Hít-lê” trong tay, đặc biệt là mỗi khi đi qua dãy bàn số 6. Chưa hết, tôi còn bắt cả lớp phải hát nhanh hơn, khỏe hơn và dọa: Nếu ai không hát nhanh kịp tôi sẽ thừa cô để cô... hạ điểm hạnh kiểm. Dũng rất sợ tôi làm giả và thường mỗi lúc gặp sự cố như vậy, cậu lại tranh thủ các giờ ra chơi chạy thực mạng về nhà để lấy thêm vải cho tôi. Có hôm cậu ấy vào lớp trễ, bị cô giáo phạt đứng cuối lớp cho hết buổi, nhưng vẫn nhất quyết không khai mình về nhà như thế để làm gì ngoài lý do: “Để quên bình nước ở nhà”, trong khi tay thì lại không hề cầm cái bình nào cả. Và mặc dù những lúc đó, tôi rất thương cậu ấy, cần cậu ấy hơn cả những đám vải vụn nhưng không hiểu sao tôi lại không dám đứng lên xin giúp cậu ấy một câu, vì hơn cả cái uy tín của một lớp trưởng, tôi còn chính là... con cô giáo nữa.

Phải mãi tận khi cậu ấy theo mẹ đến nhà chào mẹ tôi và xin làm thủ tục rút học bạ để theo gia đình chuyển vào Vũng Tàu, tay không quên mang theo một bọc vải vụn to tướng thì tôi mới

bật khóc và hiểu ra: Thực ra tôi yêu bạn ấy vô cùng, yêu hơn những mảnh vải vụn kia nhiều. Vì ngoại trừ việc hát rất dở thì cậu ấy có một nước da thật là thích, trắng hơn tôi nhiều, cùng một đôi mắt thật to và ướt, trông đến tội. Và quan trọng hơn là những điều tôi biết quá muộn về cậu ấy: Dũng mất bố từ bé và chuyển chuyển nhà vào Vũng Tàu này cũng là do việc mẹ Dũng tái giá.

Về sau này khi biết chuyện, mẹ tôi cứ ân hận mãi vì chuyện từng bắt cậu đứng lớp. Còn tôi thì trần trọc mất mấy buổi vì đã nghĩ ra quá muộn việc tặng cho cậu ấy cái vỏ gối mà chị em tôi đã kết bằng những mảnh vải vụn cậu cho. Mà nhà cậu ở đâu thì ở tuổi đó tôi làm sao mà biết và tìm được. Mà kể cả biết, thì cũng chắc gì đã dám đến...

“Con” Chaly của tôi

(Tự truyện)

...Thủy chọn ngành báo và háo hức “hành nghề” suốt cả thời sinh viên, dù cho tận đến ngày ra trường, vẫn chẳng có trong tay một “phương tiện hỗ trợ” nào: máy ảnh, ghi âm, xe máy, điện thoại...

Không, thực ra thì Thủy cũng có một cái xe máy: một con Chaly. Bạn bè thời sinh viên chẳng thiếu đứa lọc cà lọc cọc xe đạp, có đứa còn chẳng có xe mà đi nhưng lạ là trong suốt mấy năm trời, tình không thấy đứa nào hỏi mượn xe Thủy. Chẳng phải vì chúng sợ Thủy làm khó mà “điều kiện cần và đủ” để có thể cả gan làm cái điều “liều lĩnh” đó, theo chúng là cả người mượn lẫn chủ xe đều phải có... “mô-bai”. Có như thế, mới “điều động nhân lực” kịp thời được, bởi cũng theo chúng nó, chỉ có Thủy mới có thể đi và “trị” được những sự cố vẫn thường xảy ra như cơm bữa ở chiếc “Chaly cú cu” đó.

Một người chị họ của Thủy ái ngại trước việc con bé cứ lăn xả làm báo để được sống tự lập trong cảnh xa nhà, với một chiếc mini Tàu liêu xiêu, khi thay xe, đã quyết định “sang tên” cho nó con Chaly đó với giá không hơn một... chiếc mini Nhật.

Con bé những tưởng “đời làm báo” của nó bắt đầu “sang trang” từ đó, nhưng hóa ra... Hóa ra, thà đi một chiếc xe đạp tốt còn hơn cưỡi một con xe máy tồi.

Bởi nó, con Chaly đó của Thủy hình như không phải là một chiếc xe máy. Nó là một... “nghệ sĩ” thì đúng hơn: thích rồ ga lúc nào là rồ, thích khựng máy lúc nào thì khựng.

Từ hồi có con Chaly, Thủy đâm mắc chứng... sợ trời mưa. Đang ngồi phổng vắn trong nhà người ta mà nhìn thấy trời mưa, nước tuôn thông thống vào nắp máy là lập tức đầu óc bị chi phối, nghe câu được câu mất. Tưởng đến lúc ra về, gò cổ đạp xe mà sợ (xe đấy mà nước mưa vào máy thì thôi đời!), còn đâu cái “oai” nhà báo trước các “sao” nữa.

Đi nộp bài ở các tòa soạn, Thủy ngán nhất là “bị” các phóng viên tiến ra tận cổng, chờ cho đến lúc Thủy nổ xe đi (có mà chờ cả buổi!). Thành thử, có mỗi đoạn đường từ phòng làm việc đến cổng mà Thủy cứ luôn luôn mồm nói: “Chị vào đi, không phải tiễn em đâu, không cần đâu à”. Phổng vắn ai ở nhà chung cư là Thủy mừng lắm, bởi như thế, không có chuyện người ta tiễn xuống đến tận chỗ để xe. Xe mà không nổ được thì cũng chỉ có mỗi Thủy và... ông giữ xe biết thôi, chả sợ!

Cũng vì con Chaly mà bao phen, Thủy suýt bị hỏng cuộc phỏng vấn. Có những cuộc, phải khó khăn lắm mới được nhận lời. Thế mà chỉ vì con xe giở chứng, chậm hẹn mà hỏng.

Như có lần, với nhà vô địch môn Wushu N.T.H. Khi Thủy có mặt bên ngoài phòng tập và rút rờ nhờ người chuyển lời xin lỗi, nhả H. ra, H. không ra đã đành, lại cũng chẳng thêm cho người ra nhả. Nhớ lại lời khuyên: “Làm báo phải biết kiên trì” của nhiều người đi trước, Thủy lại cố gắng đứng chờ cho đến khi H. tan buổi tập. Nhưng cuối cùng, H. đã thản nhiên đi qua Thủy, dù đã liếc mắt thấy nó (trước đó, H. cũng đã biết mặt Thủy) mà không nói không rằng.

Trên đường về, Thủy rất buồn và giận H. - nghĩ sao H. xinh xắn thế, tài năng thế mà không biết cho Thủy, cho con Chaly tai ác của Thủy - mà quên rằng H. làm sao có thể biết được điều đó.

Nhưng cũng có những lần, con Chaly lại là vật bất ngờ giúp Thủy nhận được sự đồng cảm từ những người mà Thủy phỏng vấn. Đầu tiên là thầy Nguyễn Quốc Hùng M.A. Do yêu cầu công việc, Thủy thường qua nhà thầy khi thì lấy thêm thông tin mới trong lĩnh vực của thầy, khi chỉ để hỏi ý kiến thầy về việc chọn lựa một bộ giáo trình Anh ngữ. Dăm ba lần như vậy, thầy dần dần biết sơ qua hoàn cảnh đi học xa nhà của Thủy và thầy nói: “Nhìn em là con gái mà hăng say công việc như thế, thầy rất mến em và như được sống lại thời sinh viên của mình...”. Thế rồi, một lần, thầy ngỏ ý muốn tặng Thủy một chiếc máy ghi âm trong số hai chiếc máy thầy có để giúp Thủy một phần nào trong công việc. Bị bất ngờ, Thủy ngượng chín mặt, vừa xúc động vừa cảm thấy tủi thân, Thủy lắc đầu quầy quậy, nhất quyết không nhận. Nhưng rồi, trước vẻ chân thành của thầy, Thủy đã nhận mà không hề cảm thấy bị tổn thương.

Một lần khác, Thủy phỏng vấn ca sĩ Mỹ Linh. Mặc dù đã biết Mỹ Linh cũng từng xuất thân là con nhà nghèo, nhưng khi ra về, Thủy vẫn nơm nớp sợ... xe không nổ. Nhìn Thủy lủn củn dắt chiếc xe bé tẻo ra, đột nhiên, chị Linh bật cười. Thủy lại càng hoảng. Nhưng hóa ra chị ấy kể: “Hồi trước, Linh cũng có một chiếc Chaly y như của Thủy đây này! Không, có khi xe Linh trông còn tệ hơn ấy chứ! Có mấy triệu bạc mà cả nhà dành dụm mãi mới mua được. Xe này mà trời mưa thì dễ chết máy lắm đấy nhỉ? Linh nhớ có lần đi hát chạy sô ở tận trong Hà Đông, về khuya, gặp trời mưa, xe chết máy, phải dắt bộ về, sợ gần chết, lại tủi nữa, thế là vừa đi vừa khóc...”. Thủy như được gỡ bỏ toàn bộ mặc cảm, lại đứng nán lại “than sâu kể khổ” một thôi về chiếc Chaly của mình. Sau cuộc trò chuyện ấy, Thủy cảm thấy gần gũi hẳn với “người nổi tiếng” kia và khi ra về, vẫn trên con Chaly bé tẻo mà lòng không hiểu sao lại cảm thấy ngập tràn một cảm giác tự tin.

Vì chuyên về mảng văn nghệ nên Thủy rất hay phải về khuya, khi theo dõi các đêm diễn. Vào những lúc yếu đuối và cô độc như thế, Thủy chỉ mong sao con Chaly nó thương mình để có thể phóng một mạch về nhà. Nhưng dường như, đó luôn là điều “không tưởng”. Thường vào những thời khắc đó, các hiệu sửa xe đều đã đóng cửa. Lắm bận, bí đến mức còn phải gạt bỏ hết ngại ngùng, cúi cổ, há mồm, ngậm vòi xăng hút mạnh để chữa bệnh tắc xăng. Lại có những phen xe bị rò ga, chỉ cần cài số một là xe sẽ bị vọt đi, phanh mấy cũng chả kịp, đành phải ngó trước ngó sau chờ vãn người mới dám vào số. Nhưng lắm lúc, chẳng biết nó mắc bệnh gì, mà có biết, cũng chẳng sửa được, đành lủi thủi dắt bộ về nhà.

Tất nhiên, thi thoảng, cũng có một vài anh chàng “động lòng trắc ẩn” dừng xe lại giúp. Một lần, một anh, mặt mũi đầu tóc trông rất bụi bặm đã nổ được xe cho Thủy và... vọt đi. Chỉ lúc nhận thấy con Chaly rất có thể bị mất, Thủy mới hiểu rằng dù thế nào, nó vẫn cần cho việc làm báo của mình vô cùng. Nhưng may sao, anh ta chỉ đi thử một vòng cho xe nóng máy...

Cứ như thế, con Chaly gắn bó với Thủy, cùng rong ruổi với Thủy đi học, đi “làm nghề”, đi học thêm... Suốt một thời đại học. Sướng khổ có nhau, quen tính quen nết “nghệ sĩ” của nó, Thủy dần dà coi nó như một sinh vật có cảm xúc, hơn thế, một người bạn của mình.

Đến nỗi, ngày chia tay, Thủy cảm thấy như đang phải làm một điều phải tội, như đang phải xé đi một bức ảnh chụp chung với người yêu cũ. Ngày bán xe, các bạn tin không, con bé Thủy ấy - mà cũng chính là tôi đây, đã khóc.

Về quê với mẹ

Mẹ thường chép miệng: “Ông bà khổ, dì Mai khổ, thương không biết mô cho hết”. Lại thở dài: “Tau chưa khi mô được dư dả để có mà cho cha mẹ, em út, sợ lúc có được, nói chém miệng, cha mẹ lại chẳng còn cho!”.

Trước những câu như thế của mẹ, con bao giờ cũng cảm thấy nặng lòng, xấu hổ nghĩ tới lúc mình cũng phải thở dài mà nói ra với con mình, các em mình cái điều bất lực ấy. “Nước chảy xuôi chớ mô đời có nước chảy ngược. Một mẹ nuôi được trăm con, trăm con không nuôi nổi một mẹ là thường” - Mẹ nói như khóc, như đang một mình, mỗi lần có người đưa chuyện ở quê ra. Khổ và buồn. Thường những lúc như vậy, bố lại bảo con đưa mẹ về quê.

Lần này thì có thêm một cố nữa: rằm xá tội.

*

Quê nằm thương thương bên sông. Tháng Tám, nước lên ngập lúa, ngập nhà. Mẹ kể, có năm lũ lớn đến nỗi phải ngồi dạng chân trên nóc nhà mà nước còn cho “đi ủng”. Rắn rết ngo ngoe bên cạnh không là chuyện đáng phải hết lúc đó. Lại có năm, mẹ nhớ, được theo lên bè mảng, đi tránh lụt mà chẳng khác nào du thủy. Hàng trăm thân mía đỏ mập bị lũ nhỏ, trôi phăng phăng qua bè, nhanh tay sẽ có quà cứu đói. Lũ rút, phù sa lên dày chân tường, đỏ phản, đỏ sập, một tuần lặn ra cọ rửa vẫn hầy nặng mùi, gỗ thâm tím, như thể bị đòn oan. Hàng trăm thứ hạt bị lũ phát tán, nhấp nhỉnh nảy mầm trên đất. Cái cây chán đời nhất cũng đổ tính chuyện tự vẫn nổi trên đất ấy.

Quê dữ đấy, lành đấy, mẹ nói, thế mẹ mới không giận quê lâu được. Ông bà không bỏ quê đi đâu được. Không ra thành phố ở cả năm với con cháu được. Ông nói, ông sợ nhất là buồn tay, sợ không có gì để làm. Mẹ thì cho là ông không chịu nổi cảnh nhà thiếu vườn. Cái cây làm đẹp, mà phải sống khổ sống sở trong những chậu đất nông choèn, rễ cái chèn rễ con, rễ con nghèn đường rễ cái. À, đấy tất nhiên là con vừa “hình tượng hóa” nó ra như thế, theo kiểu “nhà văn”, từ những lời ông và mẹ nói. Chứ đời nào, ông và mẹ thêm văn vẻ như con.

Nhưng con lại cũng biết, truyện Kiều ông thuộc lâu lâu. Chuyện hồi bé, mỗi lần về quê nghỉ hè, nhớ nhất là theo bạn mới đi mót lạc, mót khoai, ăn sống, ăn đất ngoài đồng, đem về đau bụng. Bụng hồi đó đầy giun, phình trều lên. Bà cho nắm lá gì nhân nhẩn, ông xoa tay thoải thoải, thoải thoải khắp bụng, nhám mà mát, mà êm, ruột bót sôi lúc nào không biết. Ông lúc đó mới chầm chậm hít một hơi thuốc lào, đánh một ngụm nước (thứ chè xanh bà cất từ giếng ông đào thời trai trẻ - ông bảo - chỉ có ngon nhất xóm!), rồi khề khà lên giọng, lấy Kiều: “Lạ gì bỉ sắc tư phong - Trời xanh quen thói má hồng đánh ghen”; “Trải qua một cuộc bể dâu - Những điều trông thấy mà đau đớn lòng...”. Và con, mắt đã ngái ngủ, vẫn cố thao láo mở ra, hỏi cố thêm một câu: “Bỉ sắc có phải ý nói là ở bẩn không hả ông?”, rồi bị nuốt ngay vào giấc ngủ, không kịp nghe ông trả lời.

Ngủ với bà thì khác, không có lấy Kiều, cũng không có cổ tích nhưng lại hay được nghe bà kể chuyện mẹ: chuyện mẹ hồi bé, lại cả chuyện bố mẹ “iêu nhau” nữa. Mẹ hồi bé mà cũng có lúc đại dột còn hơn cả con thế vậy ư? Tan học, gặp một thằng bé lạ hoắc dọc đường, chỗ đám

ruộng hoang mọc toàn đèn gai, “tâm phục, khẩu phục” lời cô giáo dặn: “Gặp ai cũng phải nhớ chào”, lúng túng một lúc, mẹ nhanh trí: “Chào... thằng!”. Thằng kia tưởng nó bị trêu (một đứa con gái bé con như mẹ lúc đó mà dám trêu nó à!) điên tiết, nó nhổ bừa một gốc đèn quật túi bụi vào mẹ. Còn mẹ thì vừa khóc nức nở, vừa cãi: “Rằng tau chào mi mà mi lại đánh tau? Rằng mi ác rứa”, cho đến lúc bà đi chợ về qua. Còn chuyện bố “cưa” mẹ – bà cười – hồi trẻ bố con Thảo gầy đơ, da xanh như tàu chuối, chứ đâu có được hồng hào, béo tốt như bây giờ. Đến tán mẹ, được mỗi cái quần xi với cái áo lon trắng là “oách” nhất thời bấy giờ, cứ thế diện mãi, có hôm nghe rõ cả mùi chua. Ngồi nói chuyện với mẹ ở hiên, chả biết nổi hứng thế nào, lại đòi hát

Ngoài hiên, giọt mưa thu thánh thót rơi.....[1]. Bố về, bà lo lắng hỏi mẹ: “Mặt mũi con nhà người ta nỏ [2] được sáng nhưng mẹ nom hắc cũng hiên. Con mắng chi mà mằn hắc khóc rứa, tội nghiệp...”. Và đáng ra con sẽ còn được nghe bà “kể xấu” ối chuyện về mẹ, nhưng hồi đó, mẹ còn nhớ không, con mắc chứng “dầm dãi”, mấy đêm liên tục làm ướt chiếu và cả... váy bà. Sáng nào bà cũng phải lom com đi giặt chiếu. Cả ngày, chỉ lăm lăm ngó lên tường, tìm xem có con nhện chữa nào không để bắt nướng cho con. Bà bảo, chữa chứng dãi dầm, chỉ có thuốc đấy là nhất! Nhưng trong khi chờ ngâm thuốc, để chắc ăn, bà bảo, chỉ còn cách đêm nằm trở ngược đầu. Trở ngược đầu lại càng chết! – Ông cười kiểu cạn nghĩ của bà, rồi xoa đầu con, trù ẻo bảo – Đừng lo, đêm ra nằm chổng tre với ông, ông lấy Kiều cho mà nghe! Rồi như để tranh công với bà, ít hôm sau, ông tuyên bố, ông vừa phát hiện ra một “quy luật”: cứ được nghe lấy Kiều trước khi ngủ là y như rằng đêm đó con mẹ Hạnh cấm có “dầm dãi” bao giờ. Sau này lớn tướng, được học môn lý luận văn học, con về quê, lếu lảo bảo ông: “Đấy là chức năng giáo dục và thẩm mỹ của văn học đấy, ông ạ!”.

*

... Đê năm dài bên sông, gồ lên như một sống lưng cá voi khổng lồ. Trượt xuống mé bên trái, chỗ vây cá, bên này sông, là chỗ dì Mai nằm. Nghĩa địa làng. Muốn về nhà ông bà, phải qua chỗ dì Mai.

Mẹ bảo con xuống xe.

Dì Mai đi vậy mà đã ba năm.

Ôi dì Mai, dì Mai! Tấm khăn bông to bịt kín mặt, chiếc xe kéo kẹt gùi một bao tải hàng to, gồm chay, cau, trâu, đôi khi lại là chanh, cam, dưa chuột, mít, khoai, hay hến, trứng gà... Vượt hai mươi mấy cây số đường quê ra thành phố kiếm lời, nằng đuổi ngược. Nhiều hôm, dì khóc với mẹ: dượng ác lắm, hay đánh dì đau, mỗi lần thua bạc, đây ả xem, còn thâm tím cả đây này. Mẹ thở hắt: “Hay mi viết cái đơn, chồng con như rứa, vợ vào mằn chi?”. Dì lắc: “Nỏ được mô, hắc đánh! Còn mấy đứa con...”. Rồi dì Mai, hai tay sung vêu, lại đưa lên ôm mặt, cũng sung vêu, tím tái, khóc nức...

Ôi dì Mai, dì Mai! Cái gì làm nên sự tàn nhẫn ở con, một con bé theo chuyện văn từ bé, sau khi đã chứng kiến bao nhiêu thương xót đó? Từng, tại sao thế nhỉ, con đã giận dì chỉ vì dì đã dám xin tiền mẹ (mẹ thì nhiều nhận gì cho cam, đến cả bộ sách “Tiếng Nga cho mọi người” mà hai chị em con mơ ước cả tháng này, mẹ cũng đã cho được đâu?) để bù vào tiền hàng bị hụt vì bị dân thành phố ép giá. “Dì sợ dượng đánh – mẹ ái ngại bảo con – Sách, con và chị có thể chậm lại một chút nhưng để em mẹ bị đánh, mẹ không đành”. “Dượng ác thế, sao mẹ không nói dì bỏ dượng đi, lại bắt bọn con phải khổ lây?” - Con cãi, thấy trong lòng tràn đầy oan ức, bực bội... “Thì mẹ cũng nói rồi, ông bà cũng nói rồi, với cả dì và dượng, nhưng có những chuyện của người khác, mình cũng chỉ nói được đến thế...” – mẹ thở dài. Con ghét cái thở dài lúc đó của mẹ, thấy ngộp thở vì thứ tình quê, tình chị em nặng nề quá đó của mẹ. Mẹ cứ thế, cứ thương và cứ nghèo như thế thì bao giờ mới có thể sướng được. Bố có món tiền thưởng đột xuất, giục mẹ may lấy một cái áo mà mặc đi dạy, cho đảng hoàng, mẹ cứ chép miệng: “Từng ni tiền, dì Mai chạy chợ vãi mồ hôi cả tuần mới được! Ông bà mua thịt ăn được mấy giờ...”. Bố gắt, lại thở dài:

“Thì để bao giờ dôi dư ra một chút, lại hay. Chứ ở đâu vẫn cứ phải có cách tiêu tiền ở đấy, làm sao so sánh được. So sánh như thế thì có mà so sánh cả đời!”.

Tùng, sao lại thế nhỉ, con đã giấu nguýt bỏ đi, mách chị, dày vò mẹ, thậm chí sùng sộ nhảy ra giữa cuộc mà điều đứng: “Chùng đó không đáng bao nhiêu, dì xin, cháu cho, nhưng dì đừng làm thế, cháu không thích!” khi bắt gặp dì trút vội một ít mì chính, đường vào một vuông bao nhỏ... mà không chịu hiểu rằng: chưa bao giờ, trong đời làm vợ của dì mà dì dám mạnh tay mua cả một bao mì chính, một cân đường... cho con, cho mình. Một cuộc đời chỉ toàn đắng đót, đắng cho đến tận cái chết (dì bị một xe tải đá tông phải khi đang nặng trĩu và chênh vênh một bao tải hàng sau xe, đoạn vừa ra tới tỉnh lộ). Vậy mà con, một đứa con gái học văn, lại nở giắt nốt cả chút ngọt ngào bé nhỏ từ một cánh mì chính, một hạt đường chỉ bé như đầu tăm, như hạt cát ấy ở dì. Sao thế mẹ nhỉ, sao thế, con ngày xưa, sao thế mẹ?

*

Bảy năm sau. Mẹ ơi, bây giờ, lại là mộ ông. Ông đi, khi cậu Nam – nỗi khổ tâm lớn nhất của đời ông, đã thôi bài bạc, đã có vợ và kịp cho ông một đứa cháu nội. Đi mà không kịp có cho con một câu lấy Kiều cuối cùng nào, dù bây giờ con đã hiểu thế nào là “bỉ sắc tư phong”, là “một cuộc bể dâu”. “Ông thương thọ – Mẹ lại đốt vàng hương, buồn rõ buồn nhưng không đau đớn như khi đứng trước mộ dì – Nhưng con ơi, con hãy nhớ hình ảnh ông con năm nhà ta, thành phố ta gặp bão, gió giạt tốc mái. Bão tan, năm giờ sáng, nghe tiếng ông thở khan ngoài cửa. Ông đã đi bộ cả đêm dọc theo đường tàu để công tranh mía ra cho mẹ. Đến bố con là con rể cũng phải ứa nước mắt, ôm lấy ông. Con hãy nhớ, hình ảnh ông con, cho đến tận hơi thở cuối cùng, vẫn còn nhớ như in tên từng đứa cháu một, kể cả em Thanh con đi xa đã lâu, đang tít tận Sài Gòn và cả con, con tận ngoài Hà Nội. Ông dặn mẹ phải nhắc con: làm con gái, đừng chỉ biết có học hành, sự nghiệp. Phải biết làm cho đàn ông con trai nó yêu mình, như bà, như mẹ, dù chỉ bằng cách biết nấu một nồi cơm, một nồi canh thật ngon thôi... Con gái ơi, con hãy nhớ!”.

*

Về quê với mẹ. Sao bao giờ cũng là với mẹ, mẹ nhỉ? Mẹ hãy nhìn sông quê mình đang chảy kia xem. Gió đổi chiều, nước vẫn có lúc chảy ngược đấy thôi. Như mẹ, mẹ cũng đã có lúc dôi dả mà có cho bà, dù với ông, sự dôi dả kia là đã quá muộn. Bà mình bây giờ đã có áo nhung, khăn vấn cũng bằng nhung. Nếp tranh năm xưa cũng đã được mẹ và các dì góp tiền cho cất lại, mới mẻ và chững chạc. Mì chính và đường lúc nào cũng đầy lọ. Nếu dì Mai còn sống, dì Mai ơi, nếu dì còn cố sống cho đến tận bây giờ thì dù là sự tàn nhẫn của cháu, dù là còn nghèo thì bà và mẹ cháu vẫn có thể cho dì được, và còn nhiều hơn thế. Nhiều hơn thế nữa kia, dì ơi! Nhà bà bây giờ, dì có tưởng tượng nổi không, còn có cả ti vi, nồi cơm điện nữa. Lạc hậu như bà, từng trú danh với lối đánh vần kiểu “bình dân học vụ”: *Tê ớ pê ếp, tê ếp tấp là tấp nặng tậ; đê o xê óc, đê óc đóc là đóc nặng đọc...* Vậy mà lại có lúc biết được: “Khi bắt đầu cắm cơm là phải nhấn nút xuống chỗ *cúc-king*” ...

Nhưng có gì như là hụt hẫng ấy, mẹ ơi, lạ lắm! Thiếu ông, thiếu nếp tranh nghèo, quê như chẳng còn là quê nữa. Sao con vẫn như thềm một bát cơm nấu bằng nồi đất, một buổi tối được nằm nghe ông lấy Kiều, nghe tiếng bà rầy đậu làm tương, hơn là ngồi chong mắt coi vô tuyến y như ở ngoài thành phố, như Hà Nội? Sao con như không còn quê thế nữa hả mẹ? Để đến nỗi, bây giờ, lòng đã mất đi rất nhiều háo hức khi nghe mẹ nói: “Về quê!”, dù là “với mẹ!”.

Một sở thích ích kỷ! - Mẹ nói - Rửa nỏ lẽ quê chịu mãi phận nghèo là để cho mi có chỗ mà đổi món hay rằng?

Màn ba góc

1.

Theo quan điểm của chị Dung, Hương là một đứa, nhìn chung, không có “văn hóa...ngủ”. Và vì vậy, thật vô phúc cho thằng đàn ông nào sau này không may rước phải Hương. Đây bảo tấp là cái chắc! Đây muối, bởi dĩ nhiên là cô dâu vẫn sẽ lười mặc màn như thường. Đây những cú huỳnh huych bởi những cú... thương cảng chân hạ cảng tay một cách vô thức của cô dâu giữa giấc nồng... Nói tóm lại, thật tai họa cho bất kỳ ai phải chung giường với một đứa quen ngủ hỗn như con diên này.

Hương khi không ngủ thì trông lại khác. Hiền và ngu ngơ. Hồi bé, cả nhà thậm chí còn gọi cô ả là Hương “tồ”. Hương tồ mặt tròn, chân ngắn, chóp mũi hay đỏ dựng lên mỗi khi gặp tiết trời lạnh hoặc có việc cần... khóc. Biệt tài và sở trường của nàng tịt trung bao gồm bốn điểm: Đứng đến cái gì cũng vớ, vấp phải chỗ nào cũng ngã, ai trêu cũng khóc, ăn gì cũng được. Và la lũng một điểm nữa là chả bao giờ biết múa hát cho ra hồn một bài nào như khả năng văn nghệ tối thiểu của một đứa trẻ thông thường, dù cũng được người lớn trong nhà cho đi học nhà trẻ, mẫu giáo tử tế, đầy đủ ngay từ bé. Nhưng nhà có con bé tồ tẹt, tai quái ấy thế mà lại vui. Khách đến nhà, bế chị Dung thơm tho chót vót trên tay nhưng miệng lảnh lót trêu Hương là chuyện thường. Hương chân ngắn chạy tròn khắp nhà. Hương mũi đỏ nằm khóc giã đành đạch... Trông cái cách Hương chết khổ chết sở vì những lời trêu vớ vẫn thế mà lại hay. Có cái gì hay ấy! Dần dà, khách đâm thích bế Hương lên, chỉ để cấn vào chỗ lúm đồng tiền lệch sâu hoáy đang bơi giữa giàn giụa nước mắt của nó. Hương hay khóc nhưng Hương cười thì duyên phải biết, ơn trời cái lúm đồng xu. Khách có người còn quá quyết với bố mẹ Hương là con bé này lớn lên, có khi không khéo vẫn làm được khối anh nghiêng ngả. Chuyện đó bấy giờ xa quá, bố mẹ Hương chưa thiết nhưng đúng là có việc cần đi đâu đến nhà bạn bè anh em chơi, bố mẹ vẫn hay xách Hương theo, Hương chứ không phải là chị Dung, thế mới lạ. Thành thử, Hương vừa xấu vừa tồ mà vẫn sống trót lọt qua được một tuổi thơ được bố mẹ, cô chú yêu chiều, ăm áp như thường, chứ không đến nỗi như cô bé Thoa trong một câu chuyện của ông Thế Lữ mà sau này có lần Hương thót người đọc phải.

2.

Mẹ có bạn vừa tết tóc cho tuổi 14 của Hương vừa âu yếm hỏi: “Thế bây giờ lớn rồi, con còn nhớ chuyện các cô chú ngày trước hay đến nhà ta vẫn trêu con là những chuyện gì không?”. Mẹ không ngờ được Hương hồi bé tồ đến thế mà vẫn kịp cho vào bộ nhớ của mình vanh vách. Này nhé, chuyện chú Thắng bảo con là con nuôi, hồi mới đỏ hỏn bị mẹ để quăng ngoài đồng rác, sáng ra được mẹ Thảo nhặt về. Thế mới có chuyện mẹ Thảo trắng, chị Dung trắng, bố Nam cũng trắng, mà Hương thì đen như than thế chứ. Chuyện chị Linh dọa con nhờ nuốt hạt ổi vào người rồi thì sáng ra tha hồ mà cây mọc tua tua trên đầu, quả ổi nhiều hạt thế cơ mà, mảy dần dà rồi cũng biến thành đất, đất cho người ta đổ dế, chôn mèo ấy, sợ chưa... Cả chuyện cô Mai bảo chỗ mũi con bé đỏ như thế về sau sẽ loang rộng ra khắp mặt, khắp người, ai đi quang qua không biết tưởng lửa, hô cháy, là lập tức bị bao nhiêu xô nước gội vào chứ chẳng đùa... Mẹ cười nắc nẻ, không phải vì những trò tin tưởng ngây ngô Hương kể mà cười cái cách Hương tồ nhà ta giỏi nhớ, giỏi nhớ thế không biết.

Dè đâu Hương bất ngờ quay sang hờn mát mẹ một câu: Bố mẹ không biết thì thôi, bây giờ nhớ lại, con tự đứng lại thấy giận bố mẹ lắm đấy, chứ không phải là không đâu. Ai lại có bố mẹ nào mà đang tâm để người khác biến con mình thành trò đùa, để con mình khóc khản cả cổ như thế bao giờ, vì những chuyện không đáng phải tổn nước mắt. Nếu sau này con khổ, thì con lấy nước mắt ở đâu?

Hương chỉ định tiện mồm đùa đùa vậy mà mấy hôm liền, mẹ nhìn Hương khác đi. Cả bố cũng thế (chắc mẹ có nói lại với bố). Trong bữa ăn mẹ hay gấp thức ăn cho Hương hơn. Khi phân phải trái trong những trận cãi nhau giữa hai chị em, bố mà có xét Hương sai thì cũng có thêm phần luận tội bao gồm hệ thống điểm khúc chiết rõ ràng chứ không dám qua quýt như mọi hôm. Mản đến phiên Hương cần phải mắc thì cũng hay được mẹ lén lút sang mắc hộ hơn. Lén lút vì mẹ sợ bố phản đối cách chiều con thái quá ấy của mẹ, chị Dung trông thấy lại tị nạnh. Thành thử chị Dung phải mất đứt một tuần liền sừng sốt chuyện nàng Hương nhà này tự dưng lại sinh chứng mắc màn tử tế, mà còn mắc đầy đủ những bốn góc cơ (vì bình thường, nàng có tật lười rửa chân, ngại leo lên giường để mắc góc trong cùng. Vả lại - nàng lý lẽ - có mắc bốn góc thì rất cuộc tới khuya em đập thì cũng thành ba góc thôi, vì em làm gì có... “văn hóa ngủ”!). Nhưng mẹ cũng chỉ chuộc lỗi con mấy bận thế thôi, rồi có bữa, mẹ vừa nhẫn nại mắc màn vừa dăm dăm nhìn Hương: “Con muốn làm sao để bỏ được tật lười mắc màn không? Cứ bắt đầu từ nỗi sợ một con muỗi đi, đơn giản thế thôi, nhưng nó liên quan đến thịt da con gái, đến tác phong làm vợ, làm mẹ sau này của con đấy chứ. Rồi sau này cũng phải đến lượt con làm vợ, làm mẹ chứ con! Và dù sau này, con có thể dư dả, có thể thuê người làm, nhưng liệu khi đó, con có tiện nhờ người mắc màn cho vợ chồng con không, con có thích người lạ bước vào phòng ngủ của vợ chồng con không, có yên tâm không khi không phải chính tự tay con giém màn cho những đứa con nhỏ của con. Chắc chắn là con không, mà chồng con cũng không thích nốt. Mà nói sâu nói xa, con sau này ra đời, mỗi một lần cần tự vệ, xét cho cùng cũng là một lần tự mắc màn cho mình đấy chứ, chứ đâu có thể nằm lăn ra khóc như con hồi bé được... Đến bố mẹ máu mủ ruột rà đây mà còn có lúc vô tâm vô tình đối với con, như hôm trước chuyện con trách, thì khi con ra đời, giữa bao nhiêu người lạ, còn có biết bao người có thể vô tâm tàn nhẫn với con, như con muỗi, phải không con... Đừng có lười mắc màn nữa, con gái nhé!”.

3.

Hương đêm ấy ngủ ngon, không bị muỗi quấy, cũng không có chuyện cãi nhau với chị Dung lúc về đêm như mọi hôm chỉ vì chuyện tị nhau mắc màn. Dè đâu được đó là đêm ngủ ngon sau cùng của Hương vì chỉ đến non trưa hôm sau, Hương đã bị lôi từ trường về bởi một tin dữ: Mẹ Hương trên đường về quê ăn giỗ đã bị tai nạn xe máy (bố thì không sao).

Hương đêm đó không bụng dạ nào nghĩ đến chuyện ngủ nhưng vẫn lao vào giường mắc màn như một người điên. Đủ bốn góc thì vật xuống khóc nức nở. Thảo nào đêm qua mẹ toàn nói chữ, mẹ nói và nhìn Hương rất lạ, lạ quá, sao Hương không nhận ra. Sao trong đời Hương cho đến năm 14 tuổi ấy lại vẫn chưa kịp có được một lần mắc màn cho mẹ, chưa bao giờ, trời ơi... Sao vài ngày trước khi mẹ đi, Hương còn nõ nứa mồm trách mẹ một chuyện tận đâu, để đến nỗi mẹ phải lo nghĩ tới lúc Hương tồ của mẹ lơ ngơ ra đời, giữa bao nhiêu người lạ...

4.

Chị Dung từ đó cũng ít cãi nhau với Hương hơn, dù lúc này cái thói quen mắc màn ba góc của Hương chả hiểu tại sao lại càng được phát huy hơn. Đêm, Hương giấu chị Dung nằm khóc, hay lén lau nước mắt vào màn, chỗ màn sã cánh. Tưởng chị Dung không biết, ai dè, có bạn chị gửi cho một cái khăn mùi soa mà bảo: mày đừng khóc vào màn như thế nữa, lâu ngày sẽ lên vết ố đấy. Hồi mẹ còn sống, chăn chiếu giường màn mẹ giữ sạch tinh tươm như thế, hai ba tháng giặt một lần, chị em mình làm sao sạch được như mẹ. Không giặt được thì phải giữ!

Hương nghe lời chị Dung được tận tới đêm bố rước vợ mới vào phòng mẹ, tận tới cả ngày nghe thiên hạ có kẻ độc miệng đồn là có khi ngày đấy mẹ Hương tự tử chẳng đùa, anh chồng bạc bẽo như thế cơ mà. Rồi tận tới cả ngày nhìn chị Dung bước ra khỏi nhà đi lấy chồng. Mản ba góc bây giờ đêm đêm ngả vào Hương như hoa tới kỳ rã cánh. Như khóc hộ Hương. Đêm,

Hương có bạn mơ đó là hai cánh trắng của mẹ, phủ lên mặt Hương ấm lạnh khôn lường; có bạn lại thấy mẹ về đứng ở đỉnh màn bên này mà nhón tay khép nốt góc màn ở phía bên kia cho giấc ngủ của Hương tờ được quang quẻ. Hương mấy bạn mở choàng mắt, muốn leo mặt lên cao, dọc theo đỉnh màn, gặp mẹ và nhìn cho rõ đời mình.

- Con gái, tại sao lại là màn ba góc? Cứ như thế, đời con biết bao giờ mới quang quẻ được?

- Một cái vuốt tóc, một nụ hôn nhẹ đẩy chứ mẹ ơi, chỗ màn sẽ xuống. Càng không quang quẻ, mình càng cần một lời an ủi như thế chứ mẹ...

- Đừng sống bề bộn như thế nữa, con gái ơi! Để yên cho mẹ mắc nốt hộ con góc màn này!

- Nhưng mẹ! Tại sao mẹ không nghĩ chính mẹ mới là cái đỉnh màn bị thiếu ấy của con, là sự cân bằng ấy của con, là niềm an ủi...

- Nhưng con gái, con phải biết sợ con số ba ấy chứ. Màn ba góc đâu thể vững như kiềng ba chân được, con gái ơi!..

Hương mấy bạn rũ rượi buồn vì những vụ chia tay, về nhà liếc thấy bố ôm dì trên giường của mẹ thì lao vào giường vùi khóc, thiếp đi, định tính đến cả chuyện bỏ mắc màn. Nhưng rồi câu nói của mẹ... Và thế là màn lại được chằng lên, dù vẫn chỉ là ba góc.

*

- Con có chị bạn thuê nhà trọ một mình, muốn có người ở cùng. Vả lại, con cũng muốn bố và dì được tự do...

- Gượng đã nào! Con phải ăn nốt cái Tết này ở đây đã chứ! Còn làm bữa cúng tất niên cho mẹ...

- Nhưng bàn thờ của con đâu có giống bàn thờ của bố, đúng không nào?

- ... Con cần mang theo cái gì cho cuộc sống mới của con, con cứ lấy, đừng ngại...

- Cái màn! Cái màn thôi, bố ạ!

*

- Con có thể ra đi, có thể có hàng nghìn cách thu xếp cuộc đời mình. Tại sao không chứ, một cái màn mỏng manh bé nhỏ nhường kia mà còn có thể có đến bốn góc, bốn đỉnh kia mà. Và thậm chí vẫn có thể đứng được, trụ được ngay cả khi đã bị mất đi một góc, như con vẫn thấy đấy thôi. Duy có một điều, con còn chưa nhìn thấy, đó là đã không ít lần, bố và mẹ kể con đã mắc màn cho tuổi 26 của con, một cái tuổi lẽ ra không được nhờ người khác mắc màn hộ nữa. Làm gì có chuyện đó? – Con gái, có phải con đang ngờ hoặc vậy không? Nhưng thử hỏi, làm sao con có thể nhớ hết được những bạn con ngủ quên trong đời, làm sao con có thể biết hết được trong đời con có những ai mắc màn hộ? Đừng biết ơn mẹ như lâu này mà tội nghiệp mẹ, con gái ơi! Mẹ và con, âm dương cách biệt như thế này, làm sao còn mắc màn hộ con được nữa, làm sao có thể đi theo con được suốt đời để nhắc con nhớ mắc màn... Hãy biết tự tạo cho mình những cái vững chắc, bắt đầu từ những cái mỏng manh, khắp khiêng, ví như cánh màn thiếu góc của con, được không nào, con gái...

Đêm nhạc Trịnh

1.

Vì em không phải là Khánh Ly hay Trịnh Vĩnh Trinh nên việc em khóc ông Sơn thế nào, đối với báo giới không phải là điều quan trọng. Nhưng em thì em thấy em cần phải quan trọng điều đó, quan trọng cái nỗi buồn đặc biệt ấy của em. Buồn đến nỗi, khuấy cốc nước mãi, phải đến cả tiếng, mà không biết mỏi. Nhạc ông Sơn, em nghe đâu có lần người ta đếm thử, thấy báo cũng đã lên đến hàng ngàn bài. Em lại cũng tìm nghe ông Sơn nhiều, nghe đủ người hát, chỉ để coi còn ai hát Sơn mặn và thoải mái được như Khánh Ly không. Nhiều câu Ly hát, em thuộc nằm lòng. Biết bao câu, Ly làm em như sắp vỡ. Vậy mà tuyệt nhiên lúc này, em lại chỉ nhớ được có mỗi một câu. Một câu hình như không phải em thích nhất nhưng chả hiểu sao lúc này lại cứ vang lên, nổi tênh tênh như chính đám đá đang bập bênh trong ly nước: “Làm sao em biết đời sống buồn tênh?”. Ủ! Làm sao mà biết được chứ! Như những lúc ngồi ở quán này. Quán hiếm hoi ở Hà Nội có điệp vàng, lúu rúu thế nào mà nở suốt quanh năm, vàng rạng rỡ. Duy nhất trong đời làm được một người mê - đó là tay chủ quán, nên chỗ hay được để phần là cái bàn nhìn ra hướng đẹp nhất của cây hoàng điệp. Từ độ quen quán, chưa bao giờ cây ấy dạy em buồn. Kể cả những lúc em như đang trong bộ dạng của một kẻ chán đời, toan gọi một đen đá không đường thật đắng, đủ để thấy tất thấy mọi thể loại đồ vỡ trên đời này thực ra chả là cái quái gì mà phải khóc. Đắng như cà phê mới là đáng sợ hơn nhiều! Nhưng rồi nhìn hoa ấy nhỏ mà biết vui, em lại đổi ý, muốn gọi một ly nước gì trông cũng phải vui vui như thế: nước cam. Em qua lại quán tới đời cốc nước cam thứ tám thì làm được chủ quán mê. Em cho đó là một thành công lớn của em dù em không định dùng nó vào việc gì cả, kể cả việc giảm phần trăm cho cốc nước cam, tăng cường nhạc Trịnh và chỗ bán nhìn ra cây hoa vàng.

Dạo đó em chả mê ai nên chả thấy cần gì. Làm sao mà em biết được em cần gì kia chứ?

2.

Không, thực ra thì em vẫn biết cái em cần, lúc này. Cần một điện thoại. Của Sơn, cũng Sơn, thằng bạn cũ của em. Ngày xưa bọn em chơi thân với nhau tới mức thiên hạ lắm kẻ cảm thấy đau lòng vì tưởng một kẻ lờn lờn như Sơn mà lại đi ưa em. Còn em ngược lại, lắm lúc thấy đau lòng vì không hiểu sao có những thằng bạn thân nó đã quý mình được đến thế rồi mà lại vẫn cứ khăng khăng không chịu... yêu mình.

Thân nhau như vậy, quá bằng tội vạ!

Gặp Sơn, để chia sẻ cái tin buồn vừa nghe, dù em đoán, giờ này chắc Sơn cũng đã hay rồi. Song ít nhất là cũng để cùng nhau làm một cái gì đó, hát karaoke chẳng hạn, bản của Trịnh. Vẫn có thể thế được mà! Xưa, thời mới ra đại học, chưa quen nếm vị xa nhà, Sơn hay ôm đàn đạp xe từ một nơi xa vời vợi nào đó tới nhà em: em và Hoài. Hoài dịu như sương khói. Cả Hà Nội năm ấy hình như chỉ còn mình Hoài có tóc dài, “tóc em từng sợi nhỏ”. Sơn ngồi bên này giường, tóc rũ xuống bên mắt sẫm, tay ngả trên đàn, em và Hoài nghiêng nghiêng phết giọng: “*Em ra đi, quê nhà* (bọn em không hát chữ “*nơi này*”) *vẫn thế, vẫn có em trong tim của mẹ, thành phố vẫn có tiếng mẹ ru, có tiếng em thơ, có chút nắng trong tiếng gà trưa...*”. Cầu vồng bớt nỗi xa nhà...

Em thì đúng là có vơi, nhưng Hoài thì bật khóc. Hoài hay đau những lời nhắc đến mẹ. Hoài mất mẹ đường đột vào đúng ngày nhận được giấy báo vào đại học. Trước đó, mọi thứ đối với Hoài là rải thảm. Từng có lúc em thấy ghen Hoài. Nhưng đã mất mẹ thì dù là giàu có, dù là xinh đẹp, giỏi giang... Sơn chuyển gam, lần này thì tự Sơn thoải thoải phết lời: “*Đừng tuyệt vọng, em ơi* (Sơn không hát chữ “*tôi*”) *đừng tuyệt vọng, em là tôi và tôi cũng là em...*”. Hát vậy thôi, bắt

đầu có vẩy thoi mà về sau hai người thấy cần nhau. Qua nốt kỳ hai năm thứ nhất, em đành nói khó với Hoài là em phải chuyển chỗ, cũng sai lắm, biết thế, nhưng tính vậy, chủ nghĩa xê dịch... Ngày hôm sau, Sơn tới trường đón em, áo trắng và mét bảy lăm lồng lộng bên đường. Chiều muộn trước cổng trường Nhân Văn hôm ấy quá đẹp với những nắng và gió lất lay đủ để xui lòng phải khóc. Rồi trong quán, em nói Sơn là em có chuyện buồn. Không phải là chỉ khi người ta mất mẹ, người ta mới thấy buồn đâu. Một đời người rồi ra còn phải mất bao nhiêu thứ khác nữa, cũng mệt lắm, Sơn ơi! Sơn kêu: “Khiếp cô, phán như bà già sắp chầu lỗ!”. Em giở giọng nạnh ty: “Sao không thấy hát: *Đừng tuyệt vọng... nữa nhỉ?*”. Rồi chả hiểu sao lại đi cười lớn vang tục: *Thằng chập cheng! Mày tề với chị bỏ xù!*”. Sơn lau kính, nói nhỏ: “Không có đàn, khó hát... Hay tao đưa mày đi hát karaoke nhé? Mới lĩnh học bổng, khao đấy!”. Em nói: “Về rủ Hoài?”. Sơn gật. Thế rồi suốt buổi Sơn toàn hát những bài tươi sáng, Hoài kêu viem hòng, chỉ hát một. Chính là bản “*Đừng tuyệt vọng...*”. Em giục về. Sơn chửi: “Con điên! Đang hứng!”. Hoài bảo: “Sơn đưa Hạnh về giúp Hoài!”. Em bảo không, rồi móm mém cười chào hai người về trước, dọc đường thấy xấu hổ vì chuyện mình có vẻ éo le kiểu tay ba như trong tiểu thuyết thế này thì tởm thật, mà Sơn thì có gì đâu, Sơn tồ bỏ cha đi được!

3.

Vậy mà giờ thì em lại thấy có thể gặp lại Sơn. Dù Sơn bây giờ nghe đâu cũng đã khác xa lắm cái thuở chạy xe đạp ôm đàn. Lại chuyện với Hoài, nghe đâu cũng tan rồi, tan từ trước đó mấy lần kia, về sau dục dắc mãi... Tóc dài như Hoài, bây giờ Hà Nội lại có đầy. Đến em đây mà cũng có cơ mà! Nhưng Sơn bây giờ nghe đâu lại đi thích một em tóc ngắn, ngắn lắm, kiểu Mỹ Linh kia mà! Thấy bảo con sếp, nhà lớn, khu Hoàng Cầu, nhoad ra hồ, mát rười rượi. Bọn nó bảo: “Nhà Hoài cũng có tã đâu?”. “Chuyện, Sơn chọn mà! Có ai tã mà lọt nổi vào mắt ấy! Nhưng nhà Hoài ra đây là cái gì? Không là cái gì cả nhé! Gọi nhà Hoàng Cầu bằng cụ!”. Em như vỡ xuống ghế mà nhớ những lời Sơn từng thoai thoải hát, trầm khàn mà an ủi biết bao nhiêu: “*Đừng tuyệt vọng, em ơi, đừng tuyệt vọng...*”. Sơn hát vậy mà Sơn vẫn “*bỏ mặc con đường*”, bỏ mặc “*vai gầy guộc nhỏ*” mà đi cho được ư?

Em không dám hiểu Sơn, nên đành giả giọng miền Nam mà an ủi mình (một thói quen kỳ quặc của em!) là mình cũng giàu có chứ bộ, hổng phải dzậy sao, giàu có về mặt tâm hồn nè: yêu con nít, yêu nhạc Trịnh, thạo cắm hoa, chăm coi báo, thích chụp hình... Dzậy thì đâu có thiếu gì đâu! Hổng dám thiếu nha! Thiệt đó!

Nhưng làm sao mà biết được mình thiếu gì cơ chứ?

4.

Làm sao mà em biết được khi em từ quán trở về nhà trong đơn độc và hoang vắng một nỗi “*không còn ai, đường về ôi quá dài, những đêm xa người...*” thì chợt có Sơn “*ôm lòng đêm*” tựa cửa chờ em. Vẫn áo trắng và mét bảy lăm lồng lộng như thuở thân ái đứng trước cổng trường Nhân Văn ngày nào. Tình bạn của thời đi làm không có chuyện khao học bổng nữa, nhưng em với Sơn vẫn ra quán hoa vàng, bảo nhau tối nay chỉ hát nhạc Trịnh thôi đấy nhớ! Thêm lời đề nghị uống rượu để tưởng nhớ ông Sơn. Em say rất nhanh sau chén đầu tiên, say đến mức lão đảo hát “*Ướt mi*” trong ngộ nhận: giọng mình cũng thoai thoải như... Khánh Ly và Sơn của em chứ bộ! Rồi quay qua hỏi Sơn: “Sao không rủ Hoài?” Sơn nói: “Sơn và Hoài tan rồi! Chuyện đẹp quá, khó giữ!”. Em của thuở tóc dài khiến Sơn nhìn lạ lắm. Đoạn bảo: “Ngắm con bạn vàng tí nào! Xinh lên và hiền hẳn ra! Chuyện tình yêu, tình báo thế nào rồi hả chị?”. Em nghĩ: Kể ra em cũng là kẻ yêu nhiều, nhiều đấy chứ, nhưng Sơn làm sao mà biết được và em cũng đại gì mà nói ra cơ chứ! Sơn bao năm nay trụ lại Hà Nội cùng với em mà Sơn đâu có đi kiếm em lần nào đâu (dù lúc nãy Sơn bảo là Sơn có, cả Sơn và Hoài, một đôi lần nào đó, nhưng toàn thấy khóa cửa thôi). Kiếm cái gì, kiếm lúc nào, sau vụ Hoài là đến vụ tóc ngắn nhà mặt hồ mát rượi ở Hoàng

Cầu, thời gian đâu nữa... “Hoài bây giờ thế nào?” - Em hỏi. “Yêu một anh bác sỹ quân y, thấy bảo hai gia đình đã gặp nhau rồi! Chắc êm chuyện”. “Sơn tiếc Hoài không?”. “Tiếc đủ dùng!”. “Thế còn vụ em Hoàng Cầu, có đúng như bọn lớp mình nói không?”. “Chắc đúng. Nhưng đấy là chọn lựa!”. “Không xót Hoài à?”. “Thì đấy! Hoài thiếu gì cơ hội. Xinh như Hoài...”.

Em cảm thấy cứ đà này thì đêm nhạc Trịnh của em và Sơn chắc đổ. Đúng là đã qua thật rồi cái thuở Sơn chạy xe đạp ôm đàn. Dường như lúc này đây đã đến tầm tuổi nhớ ai, thích gì thì phải tự mình chiều mình lấy, phải tự chia sẻ và lắng nghe mình. Không còn tự được nữa một túm bạn thân để có thể có lại những buổi hát nghêu ngao đầy những pha giành míc kịch tính như trước nữa. Kịch tính tới mức mà em vẫn nhớ là có lần chính Hoài đã vờ giận dỗi bỏ ra khỏi phòng chỉ vì bị em hát tranh mất hai bài *Biển nhớ* và *Điểm xưa* mà Hoài đã chọn kia mà!

Qua rồi, biết thế!

Hoàng hôn

Chiều loãng dần và nhạt đi, ngược về phía chân trời xa hút. Thế rồi hoàng hôn.

Sau một thoáng rùng mình, em đã phản ứng tế nhị bằng cách chuôi nhẹ vai khỏi bàn tay xa lạ đó của anh. Muốn quay phắt lại để nhìn vào đôi mắt rất rộng đằng sau. Muốn hét lên: anh có quyền gì mà đòi được gần gũi em đến mức ấy. Lại muốn nằm xoài trên cái ấn tượng rưng rưng và khao khát đang tỏa ra trong mình mà đón nhận. Từng đó đủ làm em rối bời.

- Em thấy đi vậy có vui không?

Vui chứ! Vui đến tưởng chừng như bội thực. Cả một ngày bên anh, em cứ bị cái vui đầy ứ ấy đẩy lên lửng lơ, lơ lửng mãi, không tài nào đáp xuống được. Tuy vậy, em cũng chỉ đáp dè dặt và cầm chừng.

- Nghe tiếng đã lâu, giờ mới tới được, dẫu sao thì cũng để cho biết.

- Sao anh cứ nghĩ: lẽ ra nó phải đẹp hơn thế mới đúng chứ? Đàng này lại cứ ỷ lại vào sự bao biện của huyền thoại.

- Hồi nãy ở trên đó anh đã phán một câu đại ý như thế rồi. Em chưa kịp rút thẻ phạt anh cái tội lạm dụng văn viết trong khi nói thì anh đã phạm lỗi lần thứ hai. Tệ quá!

Không cần quay lại, em cũng biết anh đang bặm miệng cười. Anh vẫn thường thế, những khi em đáo để. Em chẳng thuộc dạng sắc nước hương trời, chẳng bao giờ làm được một ai phải sững sốt và mất ngủ. Giỏi giang và tiếng tăm thì đã thuộc về những ngày còn chăm chăm vào sách vở, xem chuyện yêu đương chỉ như một thứ gia vị có cũng được, không cũng chẳng đến nỗi nào. Bây giờ, em như đã vấp vào yêu rồi. Trước anh, em chỉ có chừng ấy đáo để.... Thế thôi, mà hình như cũng đã đạt được phần nào ý muốn của mình. Anh đã quan tâm đến em trên mức bình thường. Có điều, cái em đợi thì vẫn còn chưa rõ nét, chưa thành hình, chưa được gọi tên, có đấy mà lại không ngay đấy. Anh có vẻ như không say mê cái gì hết lòng. Như bây giờ, anh đang ngồi sau em, mệt mỏi và trống rỗng sau một cuộc vui. Hình như đang chẳng nghĩ gì. Đang chẳng say mê ai. Anh vẫn thường thế, thay đổi trạng thái nhanh như trẻ con.

- Anh mệt thì ngủ đi. Khi nào về tới Hà Nội, em gọi...

Em nói mát, nhưng giọng vẫn dịu dàng đến nỗi ngay cả một người tinh ý như anh cũng không nhận ra. Tội nghiệp cho cái lòng tin không có chân của anh.

Tự nhiên, em cảm thấy anh như trẻ nhỏ. Nũng nịu, thích được chiều chuộng và dễ mỗi mệ. Đến nỗi nếu không vì cái lệ, cái thói quen kiêu kỳ gần như cố hữu của con gái, em đã sẵn lòng cho anh ngã xuống vai em mà ngủ. Chỉ như một cử chỉ sẵn sóc.

Nhưng... cái gì thế này? Chiều loãng dần và nhạt đi, ngược về phía chân trời xa hút. Thế rồi hoàng hôn. Sáng và tối. Ấm và lạnh. Nhanh và chậm. Tha thiết, dịu dàng quá đỗi. Rung rung, anh cúi xuống bờ vai em. Vì mỗi mệ? Lấp chỗ trống? Vì sự gọi cảm từ không gian, thời gian? Vì dịu êm? Hay còn vì một cái gì thiêng liêng hơn nữa?

Em muốn nổ tung vì không làm sao mà phân định nỗi. Đã có quá nhiều người biết yêu trước em và người ta từng làm cho em từ phát sợ đến phát cáu lên vì hàng mớ “kinh nghiệm” bi đát của họ. Thà cứ để cho em khóc hết nước mắt vì những niềm đam mê không có cánh của mình còn hơn là bắt em phải cầm chừng, dè dặt, nơm nớp và căng thẳng như thế. “Yêu” chứ có phải là đánh đổ nhau đầu mà không cho người ta được thư giãn tí nào, không cho người ta được tin, được nhận và được trao cái gì cả?

Dĩ nhiên, em biết mình đáo để và thông minh, nhưng em có phải là thánh đầu mà nhìn thấu được tất cả, có phải là bà hàng xén đầu mà phân loại được từng mặt hàng, có phải là thuế vụ đầu mà biết cách đánh thuế...

Càng yêu vào, em càng thấy như bị lú lẫn đi trong cái mê cung đó. Sao thiên hạ cứ ngày một xúm vào mà phức tạp hóa chuyện tình yêu thế nhỉ? Sao không đơn giản hóa nó đi cho đỡ nhức đầu...

- Mà với Dương thế nào ấy, như hai đứa trẻ con. Chẳng giống “yêu nhau” tí nào! - Hoài, con bạn thân nhất, bảo em.

Chẳng giống “yêu nhau” tí nào! Đôi khi em cũng lờ mờ cảm thấy thế mà không tài nào chỉ ra được. Chỉ nhớ có lần đang đi trên đường, anh nói: “Đố Thương hát được một câu hợp với chúng ta lúc này nhất”. Em lém lỉnh: *Hai anh em trên một chiếc xe tăng... Anh cười, phục em, nhưng vẫn cứ cãi: Khi đi tung tăng với bạn bè, khi đi trên phố với người thân... mới đúng chứ!*. Em cười gượng, chỉ muốn cãi một câu thật hỗn, rồi khóc. “Bạn bè” – em có nghe nhầm không nhỉ? Sao chỉ là bạn bè, sau tất cả chừng ấy...

*

- Thay cho một lời tỏ tình đấy! Phải ký hiệu hóa nó lên như thế mới được, mới là giống yêu! – Hoài xắn tay áo, sốt sắng như đang định làm một cái gì đấy cụ thể, khiến em, dù đang trong trạng thái lơ lửng, cũng phải phì cười. Hoài kém thàng em, nhưng nó luôn tỏ ra sành sỏi hơn em trong tất cả mọi chuyện. Riêng về khoản yêu, ngay từ năm thứ nhất, lúc mà hầu như tất cả bọn em còn đang ngơ ngác và dè dặt, thì nó đã bập ngay vào như thể đã muộn lắm rồi.

... Một tuần nữa là sinh nhật anh. Mỗi chuyện quà tặng đã làm em không học hành nổi. Hoài gắt:

- Đừng có cuống lên như thế! Có đáng phải thế đâu!

Sao mà không cuống lên! Ai yêu vào mà chẳng thế. Cả một tuần em nát óc vì nghĩ. Cuối tuần, Hoài tuyên bố: quà tặng sẽ là một bức tranh bằng đá khắc hình hoa hồng kèm ba chữ “I love you”. Tưởng gì, những thứ quà đó người ta bày bán đầy rẫy ngoài chợ. Em ậm ừ trước mặt

Hoài, nhưng trong thâm tâm thì biết chắc mình không táo tợn và liều lĩnh được như người ta. Hoài bấu môi:

- Mày phong kiến chết người. Yêu thời nay, ai nói trước mà chẳng được (?!).
- Hoài ơi, tối tao mặc gì đây?...
- Áo trắng! Người như Dương chắc chắn sẽ thích những gam màu lạnh.

*

Phân vân, em nhìn vào phán quyết của Hoài. Đến bây giờ thực ra em cũng đã rõ anh thích màu gì đâu. Chỉ nhớ có lần anh nói, anh thích những loại hoa màu trắng, vì cứ thấy nó là anh nhẹ cả người.

Chiếc áo trắng ấy, hai ngày trước, em đã là sẵn đề phòng mất điện. Giờ nó đang mơ màng trên mắc, sáng và hiền, thanh thoát, đúng là nhẹ cả lòng.

- Thế quần? Tóc? Thả hay buộc?...

Cuối cùng em – sau một tuần nát óc vì một chuyện “không đáng phải đau đầu” (lời Hoài), sau một buổi chiều phơi mặt dưới nắng và lảng vảng ở chợ như một kẻ gian, rồi bỏ cả ăn tối, hì hục trang điểm và nhờ Hoài chải cho một kiểu đầu mới, áo trắng quần váy, lụi hụi bê xe từ ba tầng xuống, run rẩy tràn trề...

Anh mở cửa ra (thế thôi ư: vẫn quần áo cũ!), bình thản mời em và Hoài vào nhà, như không có chuyện gì đáng phải sốt sắng.

- Sao hai người đến muộn thế?
- Bọn em bị lạc đường, khổ quá!

Hoài rút khăn ra lau mồ hôi. Em không dám làm theo thế, sợ anh trông thấy sẽ có cớ mà tội nghiệp.

Không còn ai ngoài em và Hoài. Em chưa bao giờ dự một sinh nhật nào mà lại chóng tàn như vậy. Hồi ở nhà, sinh nhật em kéo dài đến mười hai giờ đêm, vui miền man...

- Phương đến chưa anh? Có vui không?

Hoài hỏi dò giúp em, giọng tỉnh như ruồi, còn em thì rũ tóc xuống tự khóa lấp quá nửa gương mặt chắc đã bột bột của mình. Em chưa gặp Phương lần nào, chỉ nghe bạn bè trong lớp kháo nhau về mối tình đơn phương dai dẳng từ những năm còn trung học ấy của anh. Một lần, vờ như băng quơ, em nhắc: “Anh không đưa Phương đến chỗ em chơi?” – “Việc đó nằm ngoài khả năng của anh” – Anh thú nhận, giọng buồn đến mức làm em sau đó rơi ngay vào mặc cảm có lỗi. Đang chưa dám hỏi gì thêm thì anh, như được khơi trúng mạch, say sưa tâm sự, không biết đến nét mặt em đang tê đi: “Phương không sắc sảo được như em, nhưng lại duyên dáng chết người, hầu như bao giờ cũng mỉm cười với hết thảy mọi người nhưng lại chẳng chịu là riêng của ai cả. Chỉ biết học như không xem việc gì đáng phải bỏ công hơn” – “Anh nhìn Phương với con mắt của một người thầy nhìn trò, một người mẹ nhìn con hơn là...” – Em giấu cột nhìn anh sau khi nheo nheo mắt buông lời nhận xét ấy. Lúc đó, em cứ nghĩ đơn giản là anh chẳng hề biết gì về tình cảm của em cả. Em tin vào khả năng đóng kịch của mình. Nhưng có một lần, đang giữa lúc say sưa như thế, chợt anh quay sang em, ra điều biết tông: “Mà sao em cứ có vẻ quan tâm đến Phương thế nhỉ?” – “Còn anh, sao lại cứ so sánh Phương với em? Sao

không lấy những người ngang bằng hay đối lập?”. Em cũng không vừa, liếc nhìn thẳng vào mắt anh, khiến anh phải quay đi, lẩn tránh lẩn thú nhận: “Anh cũng không biết nữa...”.

Thời trung học, cũng có một người yêu em với những lý do như anh đã yêu Phương và đến giờ chính em cũng không biết nổi tình cảm của mình đối với người ấy như thế nào nữa. Chỉ biết rằng những gì người ấy dành cho em luôn làm em cảm động và không quên được, dù giờ đây người ấy đã không còn là của em nữa. Có một người đã đến thay em, bù đắp cho người ấy những ngày khổ sở chỉ vì một đứa vớ vẩn như em. Khi biết được điều đó, em đã khóc, thấy không còn ai đáng ghét hơn cái người đã dám thay thế mình. Vậy mà, giờ đây, em lại muốn làm sao để được Phương ghét mình như thế...

- Thương sao vậy, không chịu “phá cỗ” à? – Anh tựa người vào ghế, mệt mỏi và trề nải, xã giao và chiếu lệ ngồi tiếp hai vị khách cuối cùng của ngày.

Em hực hắng đến mức không còn nghĩ ra được câu gì mà nói nữa, cứ thế ngồi im cho đến khi mẹ anh lộ đầu ra:

- Lúc nào đi nằm thì nhớ tắt đèn cho dễ ngủ, Dương nhé!

Với một đứa con trai hai mốt tuổi thì đâu có cần dặn như thế! Em còn lạ gì những câu đuối khéo đại loại thế mà hàng tuần, hàng tháng, em và Hoài vẫn chĩa về phía những anh chàng ngồi dai như đĩa, không “biết mình, biết người”. Từng, anh hỏi: “Sao em ác thế? Khi yêu, ai chẳng mất hết ý niệm về thời gian...”. Nhưng... họ có phải là anh đâu mà mong làm được em mất ngủ cơ chứ?

... Tiễn em đến chân cầu thang, anh vót vát:

- Thương hôm nay lạ thế? Giận gì ai à?

- Chưa biết ai lạ, ai thay đổi... - Em dần dỗi, giọng sừng lên, mọng nước. Tự nhiên, thấy ghét cay ghét đắng đôi mắt ngái ngủ lúc này của anh. Nó vô cảm quá, vô dụng quá, như thế chỉ để dùng vào việc ngủ. Nhớ có lần anh triết lý đùa: “Khi người ta muốn ngủ, ngoài giấc ngủ ra, người ta không còn khả năng yêu một cái gì khác nữa...”.

Ngái ngủ là đúng thôi! Bao nhiêu nhãn lực đã đổ dồn vào người cũ hết rồi. Không cần anh trả lời, tự em, em cũng cảm nhận được là Phương – cô gái “duyên dáng chết người” ấy đã tới. Và chừng đó thôi cũng đủ làm sống lại những gì tưởng chừng đã lắng xuống trong anh, cũng đủ làm anh nhận thấy mình quả là dễ tính, khi toan dùng một đứa vớ vẩn như em mà thay thế cả một nhân – vật – ra – vắn – đề như Phương.

*

Giờ thì em chìm vào đêm, nặng trĩu và mệt mỏi. Không có anh, không có điệu cười làm em khổ sở. Không có gì là của em cả.

Lúc này Hoài nói: “Tao không hiểu sao Dương tự dưng lại xử sự vụng về như thế...”. Rồi nó ôm lấy bờ vai run rẩy của em mà kêu lên: “Thương ơi, tao thấy tội mày quá! Cả tuần nay, cả một buổi chiều, lội ra giữa nắng mà đi, về lại bỏ cả cơm, rồi thì lạc đường, hực hắng này khác... Mày có bao giờ bỏ công bỏ sức vì ai như thế đâu. Vậy mà...”.

- Mày thương bạn mà an ủi như thế thì còn tệ hơn cả giết người! – Em hét lên và suýt nữa, nếu không vì sự có mặt của mấy đứa em ghét trong phòng, em đã bật khóc.

- Tao ngủ với mày! – Hoài tuyên bố và chui vào giường, tay nó sốt sắng sờ lên trán em -

Không chừng mày bị cảm nắng đấy! Cẩn thận không lại ốm, sắp thi học kỳ rồi!

Câu cuối cùng của Hoài như dựng ngược em lên. Nghĩa là... lại những đêm mất ngủ. Những đề cương dài dằng dặc. Những giờ phút căng thẳng và lén lút trong phòng thi. Những con điểm cao, thấp đều như không phải của mình. Những lần cảm mặt đi thi lại. Cái quyết tâm và mơ ước được lên thẳng. Nổi bàng hoàng về mình. Niềm nuối tiếc một thời đã mất. Những bức thư và nét chữ hao gầy của bố: “Học kỳ rồi kết quả tốt chứ con. Bố tin...”.

Tùng, anh trấn an: “Em đừng có hoảng lên quá thế! Chỉ cần tập trung tư tưởng một tí là xong thôi!”.

Tập - trung - tư tưởng! Anh mà còn nỡ dạy em thế à? Thế sao anh không nói đi, cái điều ấy, cái điều mà em đã không dám tự hiểu lấy mà cứ phải thấp thỏm, lo âu, lúc thì tràn đầy tự tin, lúc thì đổ vỡ và hụt hẫng... vì những bước đi dích dắc của anh. Thà anh cứ nói tuột ra rằng tình yêu thì chỉ có một, còn những cái tương tự nó thì có quá nhiều, rằng anh thích em, thích đến mức không đến không được, không gặp thì nhớ phát hoảng lên. Nhưng yêu thì phải khác chứ, yêu thì phải quên được Phương, phải là người có thể giúp anh xoa dịu những khao khát cũ...

Phải, yêu thì phải khác chứ?

- Mày ốm mất thôi, Thương! Để mai tao gọi điện cho Dương tới, xem thử thế nào mà tự dựng lại nhặt đi như thế!

Em nhắm mắt lại, không buồn ngăn Hoài. Bởi em biết, sau câu dẫn dắt lúc nãy của em, anh cũng sẽ không tài nào ngủ được, sẽ lại tự mắng mình tại làm sao mà đã xử tệ với em, sẽ lại tự nhắc mình: phải quên Phương thôi, phải quên đi cái không phải là của mình, tất cả đã thuộc về thời trẻ con rồi... Bây giờ mình đã có Thương, Thương của những câu không ai nói được, của những ý tưởng lì lợm về tình yêu, của đôi mắt đen nóng bỏng, của một buổi hoàng hôn sáng và tối, ấm và lạnh, tha thiết, dịu dàng... Và rồi, sau tất cả những trần trọc ấy, anh sẽ lại tìm đến chỗ em, bù đắp và săn sóc, như chưa từng có gì xảy ra. Sẽ lại những buổi chơi xa. Những cái nhìn. Những câu xa xôi bóng gió. Nhưng có đấy mà lại vẫn không ngay đấy...

- Để tao lấy thuốc cho mày.

Hoài trở dậy, tóc nó bung ra khỏi cặp, rờn rờn chảy xuống, cọ vào má em buồn buồn. Không dùng được, em chìm vào dòng chảy nhóng nhánh đó, giọng như bị ngạt đi, khe khẽ:

- Hoài ơi, tao buồn...

Rồi rung rung khóc...

Ở trọ

1.

Mở cửa ra là gặp nỗi buồn. Màn lùnh nhùng. Bếp lạnh ngắt. Chỉ muốn lại khóa ngay cửa mà bỏ ra đường. Nhưng cái mệt mỏi của một ngày bạc phách lại đòi được ngả lưng.

Nghiêng đầu xuống gối, nghe mồ hôi đi những vệt dài trên tóc. Chua và mặn.

Đã toan bút dậy và xốc lại cái nhịp sống nhịp nhàng trước đây của mình, rồi lại thôi, lại tự thấy không thể một mình mà làm điều ấy được. Phải có thêm một đứa khác nữa – không nhất thiết phải là người yêu. Để thấy bổ công hơn mà ríu rít vo gạo, rửa rau, lau lại cái nhà mà đi cho sướng chân, bật cái vô tuyến mà ngồi bình luận hay cùng đồng tai nghe *Headway*, tập thoại. Hoặc nằm lăn ra giường, gác chân lên nhau mà kháo chuyện thằng K, nhà tao thế này, thằng P. nhà mày thế kia. Trời ơi, lúc chiều có vụ đâm xe ở Ngã Tư Sở sợ cực. À quên con D. không được thi giai đoạn đấy! Tội nhỉ! Tội gì, cho đáng! Bên Ngoại ngữ ghê thật đấy! Chẳng biết bọn Luật nghĩ hè chưa nhỉ? Con Y. sao lâu không thấy sang. Nó còn cầm của tao mấy cuốn giáo trình đấy. Quên, thằng H. “Lão hạc” vừa có bài thơ đăng trên *Văn Nghệ Trẻ*, hay phết! Mà này, mày thảo xong phần “tái bút” cho nhà chưa, phô-tô cho tao một bản với. Ôi trời, mày ơi, hình như cơm khét...

Sẽ không có cơm – tối nay – dầu chỉ là cơm khét. Mình hầu như không có khả năng ăn cái gì một mình.

2.

V. về trước. Vừa tháo giày vừa hỏi: “P. không đến à? Con N. đi đâu?” - “Mới gặp nhau tối qua. Còn N., em tưởng chị biết. Em đi trước chị kia mà!” - “Mày ăn gì chưa?” - “Chưa. Chị?” - “Ôi trời, vừa ních một bụng gà tần ở Tổng Duy Tân. Ngon. Muốn có thêm một dạ dày nữa quá, mày à!”.

Mình “Thế à” nho nhỏ, bụng nghĩ: “Bọn này ăn no như thế thì còn yêu nhau được thế nào nữa. Thấy bảo tuần trước lại vừa ăn món gì mà “mỡ cháy xèo xèo, nước bắn vèo vèo” ở Hòa Mã kia mà! Ít gặp nhau, nhưng cứ gặp là dắt nhau vào hiệu ăn. Sao không ra Hồ Tây hôn nhau?”.

Mười giờ. “Ai bánh mì không?”. V. đang lau mặt tẩy trang, quay vào lục túi quần bò:

- Chưa ăn gì thật à M.? Đói không, để chị kêu bánh mì?

- Nhưng phải kẹp gà tần em mới ăn cơ!

- Đùa chứ hồi nãy thừa hẳn hai phần ba suất, muốn đưa về cho mày với con N., mà lại sợ ông S. ông cười.

- Diên à? Có đưa về chắc gì em đã ăn!

- Để đấy bọn nhà hàng nó cũng tính tiền chứ có chịu trừ cho đâu!

N. về khuya nhất. Môi nhạt và tóc rối. Ai con gái đi ngoài đường về có lẽ cũng đều thế cả(!). V. hỏi:

- Chị tưởng hôm nay mày ở nhà? Mai thi môn đầu tiên rồi cơ mà?

Mai thi cơ mà! - Lòng mình hả hê chờ đợi, dầu vẫn biết rằng trong nhà này thực ra chẳng đứa nào sợ đứa nào cả. Chẳng ai bảo được ai, ràng buộc được ai cả. Có chăng chỉ là hình thức.

N. kéo áo ra khỏi quần, thủng thẳng:

- Em học rồi!

- Bốc phét! Học bao giờ? Mấy tối nay, tối nào mà chẳng đi chơi cho bạc cả mặt. Hôm nào chẳng để ngỏ cửa đợi nó, ngủ mà cứ nơm nớp sợ không khéo nghe tiếng kẻ trộm lại tưởng người nhà.

N. thả mình xuống cạnh, lấp chỗ trống:

- Mà về lâu chưa? Mệt à?
- Có đi đâu mà lâu với chả không!
- Ờ, chiều nay không đi dạy con bé ấy à? Không lên tòa soạn gửi bài à?
- Sao lại không? Có ai thích chết đói đâu!

V. kêu:

- Mà để nguyên thế mà ngủ được à, N.?
- Em chỉ nằm thêm chút thôi. Mệt quá!
- Làm gì mà phải mệt. Sao, ăn gì chưa?
- Gà tần thuốc bắc hần hoi nhé!
- Ôi, thế à? Cũng Tổng Duy Tân chứ?
- Không, dưới này.
- Đồ khờ!
- Bà khờ thì có. Lên đây cho nó chém à?

Mình kéo chăn lên đầu môi, mẫn mẫn, không đói, không thèm. Chỉ thấy khổ sở vì không đủ vốn sống mà góp chuyện...

3.

Còn giữ được thói quen nào hồi ở nhà nữa đâu, ngoài thói quen dậy sớm tưới hoa này? Ở nhà, mùa này, chắc đã lại có lan. Bố hẳn lại bê bộ mây ra trước sảnh, thư thái ngồi uống trà. Điều bộ như thế đang sắp làm được thơ.

- Này, mấy đứa gác ba ơi! Nước nôi gì mà mới sáng ra đã xoe xoe xả xuống cửa nhà người ta thế này. Bọn mày con gái con góm gì mà kinh thế, chẳng ý tứ gì cả. Ai biết được nước này là nước gì mà bọn mày đổ lên đầu thiên hạ thế hả?

- Thôi chết rồi, lai mục H. đóng giày dưới nhà rồi! Cứ mở mắt ra là mở luôn mồm để chửi. Không chửi chồng chửi con thì chửi “mấy con đi thuê nhà bà Q. gác ba”, hay cạnh khóe: “Thằng chó nào vứt giấy chùi đít trước nhà bà. Đây, con nào muốn nhận thư tình xuống vác về mà thờ này!”.

- Chị ơi, cho em xin lỗi! Nước tưới hoa, nước sạch đấy! Chỉ tại em hơi quá tay thôi!

- Quá quá cái con khỉ! Cứ đà này hôm nào bọn mày đá luôn trên đầu tao rồi dễ cũng bảo là... nước hoa chắc?

V. nhóm dậy, gọi:

- Thôi vào nhà đi M., kệ cho mụ ấy lên đồng!

N. trở người, cần nhằn:

- Có cái tật(?) tưới hoa mà cũng không bỏ được. Mỗi chậu móng rồng bé tí, đủ đất đâu mà ngâm nước cơ chứ!

Mình bật quạt số ba, ngồi phịch xuống nền nhà. Tự dưng thấy nóng và đói khủng khiếp!

4.

N. có đôi giày mới. Hôm trước vừa kêu sắp phải “tái bút” về nhà?! Chị V. đoán:

- Chắc thằng P. sắm cho nó?

Mình lia mắt xuống những mi dài và môi trái tim đang ngủ của N., cay cú nghĩ: môi ấy bị vò nhàu bởi bao nhiêu cái hôn thì chủ của nó được nhận đôi giày như hồi chiều.

V. đuổi muỗi và xoay quạt lại cho N., rồi cầm lấy tay mình, mắt buồn buồn.

- Thôi, mắc màn đi. Đừng nghĩ xấu mà tội nó. Yêu nhau không giúp nhau vậy được sao?!

- Nghĩ xấu? Có bao giờ em muốn thế đâu cơ chứ. Nhưng đêm hôm qua, đêm hôm qua vì sao mà nó lại không về. Nó giật đứt nốt sợi dây ràng buộc lỏng lẻo giữa chúng ta rồi. Em đã mong ước bao nhiêu, một lần nó tỏ ra sợ chị và em, dù chỉ là hình thức thôi, để tin rằng nó còn tôn trọng mình, còn chưa dám qua mặt mình. Vậy mà đã đứt thật rồi, cái sợi dây quý giá giữa em và nó. Hồi trước có bao giờ nó như thế đâu, đi khuya mấy cũng mò được về nhà mà ngủ, đam mê mấy cũng tỉnh táo và rành mạch được...

Chị V. thương nó:

- Thấy bảo tối qua nó ngủ ở nhà bác. Cái tội đi đêm không báo trước làm cả nhà hoảng, chị cũng mắng nó rồi. Nó bảo tối qua nó mệt, nhà mình thì xa...

- Thôi đi, chị cứ tin nó. Con này thế là hỏng rồi!

V. đứng dậy mắc màn, thở dài:

- Con gái yêu vào, đứa nào mà chẳng hư đi một tý. Lại sống xa nhà...

Mình nghe mà thất cả người. Tối qua, mình cũng không học hành gì nổi chỉ vì bản thân chờ K. Tuổi này, rồi bố mẹ chị em, người yêu là cả một chỗ dựa, một ý nghĩa lớn mà nếu tự dưng mất đi, lập tức sẽ bị rơi vào hụt hẫng, khủng hoảng.

Mình thên thên nhìn xuống môi N., thấy cái khoe miệng của nó lúc ngủ trông ngoan vô cùng, đầm và duyên. Nó được yêu cũng là có lý!

5.

Chị V. ra trường. Khăng khăng phải ở lại Hà Nội bằng mọi giá. Mình khuyên: “Về nhà mà sống cho đàng hoàng, nhà chị rộng rãi thế, bấu gì cái cảnh ở trọ, tháng mất đứt hai, ba trăm

ngành, thấy chủ nhà lên là xanh mặt, sợ bị đòi nhà hơn là đòi tiền. Mà thương Hà Nội với chị ơi, ai cũng “bài nội” như mình, đường còn đâu mà đi, đất còn đâu mà ở nữa”. V. thở dài: “Nhưng ở đâu quen đấy rồi. Hồi đầu ra đây, chị cũng có ư nổi đất này đâu, chỉ sợ cái đất nó làm hư mình. Với lại, chị còn phải theo S...”.

Nghĩa là vẫn sẽ lại bộ ba cũ. Vẫn sẽ lại một tập hợp không sợ nhau, không có người đứng đầu. Dân tổng hợp mà ra cả. Cùng quê, cùng cảnh. Nhớ lại những ngày đầu chị em mới về ở chung, hì hụi sắm từng cái bát, cái nồi, cái chổi quét nhà, cái xô xách nước, cái giá giày, chục mắc áo... Thương lắm! Rồi có hôm cống tắc, điện chập (hồi ấy đâu đã đưa nào có người yêu, hàng xóm còn lạ, bạn bè thì như mưa rào, ào ạt kéo đến từng bầy, khi cần lại không có) chẳng biết nhờ ai, đành phải tự biến mình thành... nhân viên điện nước. Cười rũ ra trước những cái tài “nam tính” đột xuất của mình. Rồi những hôm tổ an ninh khu phố gỗ cửa nửa đêm, hỏi đăng ký tạm trú, tra thế nào mà để bà H. tăng một phần ảnh, đe không được trai gái, bạn bè làm ảnh hưởng trị an. Nghe mà tự ái nổi đầy mình! Đúng là ra đòi, khó có ai tin được mình như những người trong nhà. Lại những hôm bọn thanh niên xúi trẻ con ném đá và rắn chết vào, tim đập không được. Những hôm mưa, nhớ nhà muốn khóc... Sao hồi ấy đưa nào cũng mong manh và yếu đuối như thế, thương như thế...

S., P. rồi K. - ba người ấy đã làm biến dạng những cái mong manh của chúng ta, phải không V. và N.? Có vẻ như chúng ta cũng hạnh phúc lắm, tương lai lắm. V. và S., N. và P., M. và K. Rồi thì cùng ở lại Hà Nội đấy chứ nhỉ? Bà nhà giỏi cách nhau vài phố chứ mấy. Gọi điện cho nhau nhé, mời nhau đến nhà ăn cơm. Cần thận, kéo chó bec-giê nhà tao nó chồm lên cổ đấy. Quên đi, chồng tao nó cho xe hơi vào tận cửa, chồm là chồm thế nào. Mà kể cả thế, chị mày cũng sẽ đẩy bà ở ra đỡ đạn giùm (ý bảo chị V. cũng khá giả đâu có kém – thuê được cả người ở nữa kia mà!). Nhưng đùa thế không được, vô nhân đạo quá! Nào, uống gì nào? Coca! Ôi, nhạt lắm. Thôi, kệ mấy mụ ấy với nhau, thích uống gì thì uống. Bọn mình Tiger nhé! Sao, lý do à? Mừng chị V. vừa được giải thưởng báo chí. Mừng N. được chỗ làm lương cao. Mừng P. lên trưởng phòng. Mừng K. và M. có con trai đầu lòng.

Trời ơi, vui thế, ồn ào thế, hứa hẹn thế. Chỉ mới tưởng tượng thôi mà đã khoái run lên rồi. Giá mà... giá mà được như thế nhỉ, sau này, V. và S., N. và P., mình và K... giá mà...

Nhưng... nhiều khi, nghĩ lại, lại chỉ thấy chuyện cứ như trẻ con, bố mẹ, người lớn nào đã ai biết và hứa hẹn gì...

V. gấp lại chăn, bảo:

- À, M. ơi, đúng là hôm nọ con N. nó ngủ ở nhà bác nó đấy. Hôm rồi, chị X. con bác nó đến đây còn kêu là bị nó gác cho sái cả cổ.

Quay mặt, thở phào. Cảm giác có lại một điều tưởng chừng đã mất. Đa nghi đã là thói quen tệ hại ở mình. Đã cùng nhà với nhau, sao cứ có thể không tin nhau?

N. về, tay xách túi lê. Trời, cũng mưa lê nửa kia, nhí nhánh và rạng rỡ. Lột mũ, má lựng hồng, nó hỏi:

- Ê, M. ơi! Lấy bóng chưa?

- Rồi, chờ dài cổ cả một kỳ, chưa nổi hai trăm. Chán quá!

- Chưa đủ một tháng tiền nhà! À quên, em vừa mượn được cái băng đấy, chị V. ạ! Ca tụng hội mình đấy!

Bỏ băng, bật đài, N. hát họa theo. Hát Trịnh Công Sơn - “Ở trọ”.

Tin ở mùa

Sang những ngày tháng Chạp sầm sập đuổi sau lưng thì có điện thoại của Hân đòi bay ra xa hơi vài ngày. “Thất nghiệp hay thất tình?” - Tôi hỏi. “Việc hàng đồng. Vệ tinh hàng đàn. Thế mới mệt!”. Cái giọng thì lại không có vẻ gì là mệt cả. Háo hức nữa là khác. Hân bao giờ cũng háo hức. “Ừ thì thu xếp mà ra! Nhớ điện để tao ra đón” – Giọng tôi vẫn đều đều, chẳng ra hứng hờ cũng chẳng ra niềm nở. Hân gắt um lên trong điện thoại: “Mày sao thế? Có muốn tao ra không thì bảo?”. Tôi có muốn Hân ra không? Có hay không? Không! Có lẽ là không!

Năm vừa rồi tôi sống như vậy thôi thì cứ cho là tạm ổn. Vẫn chưa có chuyện bỏ nhau với người yêu. Sếp không thấy nhắc đến việc hủy hợp đồng. Biên chế chính thức là cái có thể với được trong năm tới. Đã tậu được cái xe, đáng đắp nhờ đó như cũng duyên dáng hơn, ở bãi giữ xe không hay phải cúi mặt nữa. Ba cái váy may trong năm không bị hỏng cái nào. Kiểu đầu mới được mấy chị trong cơ quan mô phỏng. (Phụ nữ nhại nhau chùng nào tức là đánh giá cao nhau chùng ấy). Quen được thêm một anh chàng có giá trị ngang với bát “cơm nguội đỡ khi đói lòng”. Con gái yêu là cứ phải có kế hoạch... dự phòng trước như thế để lỡ có làm sao thì cũng không phải đã hết cách. Cái nhà thuê có vẻ khá ổn định về giá cả và thời hạn...

Như thế mà là chưa ổn ư? Nhìn xuống, nhìn quanh nào đã ai bằng được mình. Có thêm Hân ra nữa làm gì, để mình phải nhìn lên cho chóng mặt?

*

Hân là một đứa mà khi chụp một cái ảnh chung, trái với bọn con trai, bọn con gái chúng tôi chẳng đứa nào thích đứng gần. Tội gì, mình không phải là Thị Nở mà để bị gọi nhầm tên trong sự đối sánh chết người ấy.

Đứa nào cũng sợ những cú đánh mắt của Hân về phía những vệ tinh vốn đã ít ỏi của mình. Với Hân, vấn đề vệ tinh không bao giờ là đủ cả. Cũng như những cái nhẫn vẫn thay đổi luân phiên trên mười ngón tay quý tộc của nó. Cái thứ mười một vẫn được đón tiếp niềm nở như thường, dù rằng Hân cũng như chúng tôi, Hân cũng chỉ có được mười ngón tay thôi. Thế mà chưa là nhiều ư? Hân đã hơn một lần trong đời, Hân từng có ước muốn mang hình bàn tay sáu ngón?

Thì những đứa nhỏ bụng, chúng nó vẫn thường thích làm những phép suy ra độc ác như vậy.

*

Tôi dân tỉnh lẻ, ở nội trú, cuốc bộ lên giảng đường. Hân gái Hà Nội, nhà mặt đường, phóng “giắc mo” [3] đến lớp. Điểm chung nhất giữa hai đứa chỉ là có học lực khá nhất nhì lớp. Nhưng kể cả cái đặc điểm chung ấy ở Hân cũng được đánh giá cao hơn tôi. Có lẽ vì một đứa vừa đẹp vừa giàu lại vừa có vẻ “đơng đưa” mà vẫn học được đến điều như vậy thì quả là đếm được trên đầu ngón tay. Còn chỉ như tôi, không đẹp, không giàu, không lắm vệ tinh, học để lấy thể là đúng rồi, có gì đâu mà phải xuýt xoa?

Lẽ ra đã không thể có chuyện thân thiết như sau này giữa tôi và Hân nếu như hồi đó nhân vật mà Hân chọn không phải là bạn thân của người yêu tôi. Cái câu “gái theo chồng” có lẽ đã phần nào được biểu hiện khá sớm ở cái quan hệ ăn theo này. Tôi và Hân rõ ràng là gần gũi

nhau hơn trong những cuộc chơi bộ bốn rồi tự nhiên thân nhau như hình với bóng. Hóa ra chỉ gần người mới hiểu được người thực ra là hợp với mình. Nhưng ở đời, cái sự gần được nhau đôi khi cũng rất cần sự trợ giúp của những cái ngẫu nhiên như thế, dầu rằng, cái ngẫu nhiên ấy, trong quan hệ giữa Hân và tôi chỉ tham dự một thời gian ngắn. Hân nhận lời yêu đã vội, chia tay lại càng vội hơn. Cái sự háo hức thái quá đôi khi làm nó phạm sai lầm. Bộ bốn lại rút về bộ hai, ngoài quan hệ tôi và người yêu tôi là quan hệ tôi – Hân, lúc này đã vững bền. Tình bạn vẫn dễ bền hơn tình yêu!

Hai năm cuối thì chúng tôi bắt đầu đi thực tập, cũng đi lấy tin viết bài như những phóng viên thực thụ, dù gặp không ít chuyện khôի hài kiểu ngựa non háu đá. Nhưng sống như hồi ấy vậy mà lại hay. Tập đi sớm có ngã cũng không đau bằng khi về già mới chống gậy đi vòng quanh giếng. Và cái chính là giúp Hân quên đi được những nỗi buồn lẽ ra chưa phải chịu. Lại thân được với nhau hơn, không còn thấy đâu cái vạch ngăn cách cũ.

Tốt nghiệp đại học, Hân theo gia đình vào Nam. Với những ưu thế của mình, Hân là đứa sớm có được việc làm nhất so với năm mươi tám đứa lớp tôi hồi ấy. Còn tôi, trầy trật mãi mới xin được ở lại Hà Nội. Bây giờ, hai mươi sáu tuổi rồi, vẫn chưa được vào biên chế nhà nước, vẫn chưa được người yêu nhắc nhở chuyện cưới xin. Người yêu cứ như người bạn đồng hành, mỗi mệт và toan bở cuộc (?!)...

*

Tôi có muốn Hân ra không? Có hay không?

Có, có chứ!

Hân là tờ giấy than giúp tôi có được bản sao của cái bản gốc cũ. Là hòn than đượm lửa cho tôi bắt chợt thấy ấm sáng trong mình một nhiệt tình sống. Hân luôn háo hức sống – dù cũng chính vì cái háo hức ấy mà có lúc nó đã nhầm lẫn. Hân luôn làm tôi muốn đặt bàn đạp mà chạy theo những nhịp chân gấp và vui của nó, mỗi lần toan khuyu xuống. Tôi luôn thêm cái háo hức ấy, dù vẫn biết người có nó chưa hẳn đã là một mẫu mực sống.

Hân còn là người đã từng kết bạn thân của người yêu tôi. Họ giống nhau như đúc trong xử sự. Hân không chịu nổi, sao tôi vẫn chịu được, từng ấy năm trời, vẫn yêu đến xót xa dù lòng có khi như xát muối vì thất vọng, mỗi mòn...

Bây giờ thì Hân có nuối tiếc gì về quyết định dữ dội xưa không. Tôi muốn được nghe câu trả lời của nó, để có thể hình dung những năm sau này, khi nghĩ về cái điều mà bây giờ mình đang định buông tay đánh rớt.

Lại cũng muốn nó nói hộ với anh những điều không tiện nói. Mỗi thân tình cũ giữa hai người, liệu có đủ để câu nói của nó có trọng lượng... Chao ôi, mong đợi lắm!

Hoặc có thể, chỉ là một câu khuyên vớ vẩn bất kỳ, tôi cũng xin nhất nhất nghe theo. Hân luôn dứt điểm và mạnh mẽ. Tôi muốn được nó truyền cho cái bí quyết của sự dứt điểm. Tôi muốn được dứt điểm. Trắng đen rõ ràng mạch lạc. Nhưng đã không bao giờ biến được cái muốn ấy thành sự thật. Sợ rằng sự thật lại phủ phàng. Sợ mất đi một thói quen là đồng nghĩa với việc phải đối mặt với những miệng vực trống hoác.

Không gì khó bằng chia tay với những gì đã trót nặng lòng!

*

Một tuần trước khi Hân báo ra, tôi ngộp thở giữa một đồng bài vở chuẩn bị cho số Tết.

Trưởng ban biên tập giục bài như giục dân hộ đê. Chọn bài cũng như chọn người yêu, nhiều chưa chắc đã đủ. Phải phân vân và cân nhắc rất nhiều...

Gọi điện cho người yêu, thấy bảo đã đi công tác đột xuất. Chào nhau qua điện thoại thôi mà cũng không làm được!

Bao giờ thì Hân ra?

Quá hẹn rồi!

*

Hân không ra. Hóa ra không phải bao giờ nó cũng dứt điểm được. Nó bảo sợ cảnh sướng trước khổ sau, sướng một khổ mười. Xin đi được mấy ngày, về lại gặp phải đồng công việc bị ùn tắc còn khổ gấp mấy lần không đi được. Nó bảo cả năm nó không làm được cái gì ra trò, còn mấy ngày cuối lại bỏ cho một cuộc chơi, sợ có khó coi không, giữa lúc thiên hạ đang chạy nước rút. Nó bảo ở trong ấy người ta sống tất bật lắm, gấp gáp lắm, biết thời gian không chết nên không định giết bao giờ. Người ta làm nhiều để thấy yên tâm hơn khi hưởng thụ.

Tôi hỏi: Đáng thế không? Trong điện thoại, Hân cười phá lên: Làm gì cũng phải hỏi là có đáng không, thế thì mệt đấy. Mà này, năm hết tết đến, giục thằng Quang nó cưới đi, còn đợi gì nữa. Đã yêu được nhau lâu thế, đại gì mà bỏ. Khổ cùng khổ, sướng cùng sướng... sợ gì!

*

Chẳng sợ gì cả, chỉ sợ đang cùng đi mà một trong hai người mỗi một thôi. Nhưng sao lại mỗi một, hả người yêu?

Hãy hỏi cây lộc vừng bên hồ Gươm, bao năm rồi mà cây vẫn trẻ?

Hãy hỏi những cái hồ trong thành phố, cách tạo mặt phẳng bằng nước?

Hãy hỏi Sài Gòn của Hân, cái đất nghe bảo không có sự ngưng và tù đọng?

Và hãy hỏi em, mùa xuân nay em có bằng lòng... Những mỗi một chẳng qua chỉ là lỗi tại mùa, phải không người?

*

Ngày cuối cùng của tháng Chạp, gọi điện vào cho Hân, khóc.

Hân bảo: “Có thể Quang nó đang muốn dồn tất cả cho sự nghiệp. Trai ba mươi tuổi...”.

Chiều tối, người yêu đi xa về, qua đón ở cổng cơ quan. Quà của người yêu có ý nghĩa như một lời chuộc lỗi.

Hai đứa đi Phở chơi. Trong sự hồi sinh và tái hiện của mùa, lại thấy mới lại những điều đã cũ.

Lại thấy yêu như chưa bao giờ...

Chiếc cúc áo

Giờ đang chiều tháng Chín.

Thành phố se se vào thu...

Tôi ngồi dưới bóng cây kim phượng, trước mặt sau lưng là những chiếc lá vàng rơi về cội, như những chiếc cúc áo dính vào mặt đất.

Có thể tin vào sự tuần hoàn trong cuộc sống không? Ở tạo vật thì có, nhưng ở con người... Đâu đó trong quãng đời của mỗi người, có những điều không bao giờ lặp lại, có những kỷ niệm chỉ đơn thuần là chuyện đã qua...

Giờ đang chiều tháng Chín và khoảng đất trước mặt tôi đang tự dính cho mình bao nhiêu là chiếc cúc áo. Có trời mới biết như thế là để làm gì...

*

Tôi cũng tự dính Thành vào cuộc đời tôi như vậy và có lẽ cũng chỉ có trời mới biết như thế là để làm gì.

“Khi yêu, nhân loại đều ngốc như nhau, việc gì em phải thông minh và tỉnh táo nào!” - Thành thường nói với tôi như thế, mỗi lần tôi buột miệng nhắc tới một người thứ ba. Còn một người thứ ba.

- Chị ấy sẽ làm gì, nếu biết... Em sợ...

- Sẽ bắt tay chứ còn gì nữa? “Đồng chí” mà!

Thường vẫn vậy, ở Thành, giọng khô hài tàn nhẫn. Tôi càng yếu đuối, lo sợ, phấp phỏng trước sự phức tạp trong quan hệ của chúng tôi. Thành càng nói với tôi những lời như vậy. Dường như anh sinh ra trong tình yêu là để khô hài hóa và đơn giản hóa tất cả những gì đại loại thế. Hồi mới quen, anh khác hẳn, hình như lúc ấy anh đi tìm sự đồng cảm, chứ không phải sự đối lập. Có lẽ hồi ấy tôi cũng không tưởng được là mình sẽ phải nghe những lời như thế này.

- Sắp tới anh sẽ tiến hành nghiên cứu đề tài khoa học “Cán cân tình cảm” và sẽ thực nghiệm sau khi biến cả em lẫn vợ anh thành hai quả cân.

- Còn anh thì sẽ thành cái kim suốt ngày dao động, cho đến khi toác đôi ra?

- Ác khẩu vừa thôi! Biết ứng đối vậy sao không biết bỏ tôi mà đi tìm một tên đàn ông khác... “ngoài biên chế”?!
- Chỉ vì tôi kế thừa cái ngốc của nhân loại mà thôi. - Tôi nói và đứng dậy. Muốn vô cùng, trời ơi, lúc đó, sự giận bỏ.

- Chỉ vì tôi kế thừa cái ngốc của nhân loại mà thôi. - Tôi nói và đứng dậy. Muốn vô cùng, trời ơi, lúc đó, sự giận bỏ.

- Em đừng giận anh. Nhiều khi, chỉ vì những chi tiết rắc rối của đời sống tình cảm mà buộc phải đơn giản hóa mọi chuyện như thế, phải khô hài một chút... Cũng là một cách tự đối mình thôi mà. Em có hiểu không, em? - Thành nắm tay tôi, nín lại.

Bất hạnh cho tôi, cái con người khó hiểu ấy lại có một bàn tay ấm và nồng đến thế, bởi vì những khi chạm vào đó, tôi lại quên hết tất cả, quên vợ anh, quên tôi, quên những dự định

trong sáng thời trung học, quên những người vẫn dè dặt đi về phía mình...

Hình như người ta càng tàn nhẫn, lạnh lùng, tôi lại càng cảm thấy không bị lừa dối. Có lẽ vì trong lòng vốn kinh nghiệm mang tính sách vở hơn là đời thường lúc đó của tôi, những người đàn ông lừa dối, thường miệng lưỡi họ ngọt như đường, một thứ lưỡi không xương kia... Càng cảm thấy không bị lừa dối, tôi càng tin là Thành yêu tôi hơn vợ anh, hơn mọi người đàn bà khác đã có trong đời anh và càng tin vào những lời giải thích của anh.

Đến với một người đàn bà đã có chồng, người đàn ông đôi khi cảm thấy mình thiệt thòi ít nhiều và nhờ đó mà còn có khi dứt bỏ được, nhưng đến với những người đàn ông đã có vợ, người đàn bà lại bằng lòng nghĩ rằng mình được yêu hơn vợ ông ta, hơn cả những người đàn bà khác... Con người thường khổ vì lòng ích kỷ nhưng thứ ích kỷ ấy lại làm đàn bà khổ sở hơn, càng lao vào, càng si mê, càng hối hận, càng tự an ủi, lại càng nhầm lẫn, lại càng mê muội...

*

Không phải chỉ đợi đến đợt học ngoại ngữ buổi tối đó, chúng tôi mới quen nhau. Trước cũng đã chạm mặt mấy lần ở thư viện thành phố. Và dù sao thì đó cũng là cái cớ để anh bắt chuyện với tôi dễ hơn.

Thành hơn tôi khá nhiều tuổi, bởi vậy suốt ban đầu tôi toàn gọi anh là “chú”, mặc kệ cách xưng hô “trẻ hóa” của Thành. Những cuộc đối thoại khắp khếnh như thế giữa chúng tôi trong những giờ giải lao thỉnh thoảng lại bị một vài người cạnh đó để tai, mỉm cười.

Nhưng có sao đâu khi chúng tôi có chung đường về. Càng trở thành quen thân, thì hai đêm học Anh ngữ trong tuần lại càng thành niềm chờ đợi của tôi. Một cái gì đó gần như phẩn chấn trong tôi mỗi khi được gặp anh, được anh ân cần. Mặc dù tôi đoán trong mối quan hệ của chúng tôi không có sự chú ý nào từ phía Thành. Bằng chứng là anh vẫn kể cho tôi nghe về vợ anh không giấu vẻ tôn thờ: “Cô ấy tốt đến mức nhiều khi thậm chí làm anh phải xấu hổ về mình...”. Thành dường như không biết điều đó làm tôi buồn và thất vọng đến thế nào. Anh là người đàn ông duy nhất tôi đã gặp, với vẻ trẻ nải đầy quyến rũ, từ bờ miệng dưới vừa đầy vừa trũng trông có vẻ đa mang cho đến khóe miệng đắm xuống như đang tự ngấm, từ vàng tóc bông bông trể dần phía cuối trán cho đến chiếc áo bao giờ cũng để phanh hai lần khuy trông vừa phóng đảng vừa giản dị... Với một sinh viên năm thứ ba, những “mô hình thần tượng” có vẻ cá tính như vậy thường làm người ta hoa mắt. Dần dần, tôi bắt đầu cảm thấy hình như việc tôi không có được anh chẳng qua vì tôi là người đến muộn, nhưng... nếu chỉ cần tôi vẫn còn tiếp tục về chung đường với anh, chắc chắn chuyện gì đến sẽ đến. Tôi thử nghĩ một hôm, nhưng rồi nhớ khủng khiếp, lại lết mặt đến lớp, mặc dù biết như vậy là chấp nhận trò đùa của số phận. Không thể thắng được sự tỉnh táo trong dự cảm của mình.

Một lần, Thành hỏi: “Em thấy Guy-ti nói đúng không: lấy nhau là dịch một bài thơ tình ra văn xuôi?” – “Em chưa thực nghiệm!” – Tôi vờ lơ đãng. Im lặng hồi lâu, anh bỗng nói, uất ức lẫn buồn rầu: “Anh nghĩ mãi, tại sao con người cứ làm khổ nhau, cứ ràng buộc nhau sau hôn nhân. Đọc văn xuôi làm sao hứng bằng đọc thơ? Sau hôn nhân, không được đọc thơ, không được yêu ai khác ngoài người mình vừa kết hôn và còn sống với nhau hàng chục năm, hàng chục năm cho đến khi chết. Em học văn chắc cũng biết, một độc giả thì được ưa một lúc hàng chục tác phẩm, nhưng... trong tình yêu, kể cả trước và sau khi kết hôn, ta chỉ được yêu một người, nếu không sẽ xảy ra bao nhiêu chuyện rắc rối khác làm mình có thể bị mắc vào cái lưới của dư luận. Thử nghĩ mà xem, điều đó đâu có hợp với quy luật tình cảm. Con người đa dạng, ở người này có cái này hợp mình, ở người khác có cái khác làm mình tâm đắc, nào có ai hoàn thiện đâu cho một thứ tình yêu tuyệt đối. Hơn nữa... tình yêu, nếu như đã từng có khái niệm vĩnh hằng, thì tại sao lại không có khái niệm nhất thời, khi mà những cái trù tượng thường vẫn tồn tại song song trên quan hệ đối lập...”.

“Yêu một người, lại là một người rất tốt như vợ anh, đó chẳng lẽ lại vẫn chưa thỏa đáng hay sao?” – Giọng rất lạ, nửa gay gắt, nửa yếu đuối, tôi chống chế. “Nhưng không phải ai cũng có thể yêu người tốt. Đừng lặp lại sự nhầm lẫn trước đây của anh, giữa sự quý mến và tình yêu, giống như một người nhà quê ra chợ tỉnh vậy, không thể nào phân biệt được giữa cái cần và cái thiếu. Cái mình thiếu chắc chỉ đã là cái mình cần... Và cuối cùng, hạ giọng, Thành nói thêm: – Nếu quả đúng như Guy-ti quan niệm thì anh quả là một người phiên dịch không có bằng ngoại ngữ, không bao giờ khá lên được...”.

Tôi muốn phân biệt những thái cực của con người Thành, muốn quy tụ những lời nói vừa đúng vừa sai, vừa đáng cảm thông vừa đáng trách đó của anh... Nhưng rồi tình yêu đến vội vàng mà thành thực đã cuốn tôi về phía Thành, mà không kịp thỏa thuận trước. Mặc dù tôi biết hết, biết phân tích, biết xét đoán, biết lý giải, biết cân nhắc... duy chỉ không có đủ nghị lực để bứt ra được cái mình si mê, cái mình cảm thấy không thể thiếu...

“Có thể em không ngốc đâu, nhưng em yếu đuối, mà sự yếu đuối bao giờ cũng nằm ngoài vòng kiểm tỏa của sự tỉnh táo” – Nửa rồi bời, nửa rành rẽ, Thành lên giọng vậy trước lúc chia tay (người ta được đi nghiên cứu sinh ở nước ngoài, khi đã có trong tay bằng ngoại ngữ) - Đàn ông thường ham muốn, cái ham muốn đi liền với sự hưởng thụ ích kỷ, bởi vậy cần phải mạnh mẽ hơn để nhìn thấy và xa lánh nó... Giữa anh và em, sau tất cả những gì đã xảy ra, nói một lời xin lỗi đơn thuần là không thể. Nhưng... em hãy cho anh cái quyền được thành thực. Nhiều năm tới đây, chúng ta sẽ không gặp nhau, anh thì đã có vợ, và sang bên ấy, cuộc sống ở phương Tây với lối sống phóng túng, quả thực anh cũng chưa biết mình sẽ xoay sở ra sao với những ham muốn bản năng chỉ chực biến mình thành nô lệ của chính mình... Còn em, đến một lúc nào đó, em sẽ hiểu rằng, không thể suốt đời yêu mà không đòi hỏi gì cho mình...”.

Tôi khóc, vì biết rằng một khi Thành đã dám nói ra như thế nghĩa là anh đã không còn cho tôi cái - gọi - là - tình - yêu nữa, mà chỉ còn lại thứ tình thương xuất phát từ mặc cảm có lỗi... Khi đến với tôi, Thành không hề nói rằng anh yêu tôi, nhưng ít ra anh đã làm tôi hiểu như thế. Một đêm sau nhiều đêm đã như kiềm chế, anh đã nắm nghiêng tay tôi dưới bóng cây kim phượng, chỗ ngã rẽ và... tôi đã không đòi lại tay mình. Không hiểu sao, lúc ấy tôi chỉ có một ý muốn duy nhất là được lọt thỏm trong lòng tay ấm và nồng ấy, mãi mãi, dẫu rằng, chờ đợi tôi, ở nhà, không phải đã là những thanh âm chát chúa của một gia cảnh bất hòa.

Ai đó đã vô tình nói hộ cho tôi: “Tôi đã đến thế gian này để mà không thỏa thuận”. Vì vậy, khi người nọ đi, tôi đã không có gì để níu kéo và ràng buộc, như một người khác có. Tôi chỉ còn biết tự an ủi rằng: điều ấy, nói cho cùng, liệu có ý nghĩa gì đâu, trong tình yêu. Nếu như tình yêu không còn, thì chẳng có sợi dây nào có thể thực hiện được chức năng của nó.

*

Giờ đang chiều tháng Chín.

Tôi ngồi đây, trên chiếc ghế băng kê dọc lối mòn vào thư viện. Một dáng người thấp đậm vừa dắt xe ra: thầy “Hét” - người đã hướng dẫn tôi bảo vệ luận văn cách đây hai năm.

Tôi muốn bật dậy chào thầy, nhưng tôi sợ, sợ sau câu hỏi muôn thuở của một trò cũ khi gặp lại người từng dạy mình, thầy sẽ tháo cặp kính trắng mờ nhân ảnh xuống và hỏi, vẫn cái giọng to đến nhức đầu:

- À, ra là cái cô mà vẫn hay bị tôi nhắc vì tội không bao giờ trừ lè, lại còn hay viết tắt nữa đấy hả? Mà sao, nói đi con, bây giờ sống thế nào rồi?...

Ô trũng

Phổ ngả màu theo chiều. Sẫm và sẫm dần. Nhà đọng lại trong một ô màu tối. Lặng lẽ và khép kín.

Cái không gian có vẻ lý tưởng cho một kẻ chạy trốn!

Tôi nhớ Đoàn – những lúc hấn sôi động, những lúc hấn cố chứng tỏ trước Hảo và tôi một hình ảnh mạnh mẽ và lôi cuốn. Nhớ cái miệng hình cánh én của hấn, mỗi khi cười, môi trên thì cứ như chực bay lên, mắt hút, để lại môi dưới gầy khúc, như bị bẻ gập. Hồi hấn mang cái mặt từng trái của một anh chàng sinh viên đã nếm đủ ngọt mặn chua cay trên giảng đường và trong ký túc xá kia đến phòng tôi, chính là cái nét cười góc cạnh ấy làm thành khoảng cách giữa chúng tôi và hấn. Tôi nhún vai, buông một từ, đóng cột: ‘Cười nhon hoắt!’.

Không ai trong phòng tôi hồi ấy ngờ được rằng cuối cùng Hảo – hoa hậu của phòng lại bị chính cái điệu cười kia chiếm lĩnh. Rồi giữa hai người diễn ra cái gọi là tình yêu.

Là con bạn ruột của Hảo, tôi cũng phải tự cuốn mình vào đó như một cái chếp miệng trước một sự đã rồi. Việc Đoàn đánh đổ được Hảo - một đứa con gái mà theo tôi là quá lý tưởng kia - đã khiến tôi không thể không nhớ đến Hà, kẻ đã từng bị tôi từ chối hai tháng trước đó chỉ vì tật hay ra mồ hôi tay và không dám nhìn thẳng.

Hà trong tôi, lúc đó, chợt đáng thương như một kẻ bị đòn oan...

*

Đó là khoảng thời gian mà những ngày tháng được xem là lãng mạn của đời sinh viên bắt đầu với chúng tôi và kết thúc với Đoàn. Anh chạy việc vã mồ hôi khắp các tòa soạn báo ở Hà Nội.

Tôi và Hảo cũng không ở được trong ký túc lâu, sợ rằng đời sống tập thể biến thành cái máy. Cái phòng chúng tôi thuê nhỏ xíu, nước phải xách qua ba cầu thang. Nhưng có Đoàn thì vui và nhẹ nhàng hơn. Đoàn thuộc dạng nhanh tay nhanh miệng, lại không có tật ra mồ hôi tay và ngại nhìn thẳng, nên dần dà, tôi cũng thấy sự lựa chọn của Hảo không phải là không có lý.

Hảo là chỗ dựa cho Đoàn trong những ngày đó. Một mỗi mà gặp cái cười nhẹ nhõm của Hảo rồi cũng phải tiêu tan. Những bữa ăn có Đoàn thì được Hảo chăm chút hơn, nên chẳng mang màu sắc sinh viên một tí nào. Đoàn còn độc thân mà được chăm sóc y như người đã có vợ. Quần áo vừa thay ra đã có người mang giặt. Những chiếc cổ áo đen phát khiếp, giờ nhớ lại tôi vẫn còn thấy chua ròn cả cổ...

*

Trầy trật mãi, cuối cùng Đoàn cũng chạy được một chân làm hợp đồng ở một tòa soạn báo nhỏ mà nhắc đến tên của nó chắc chỉ mấy ông hưu trí là biết. Tôi ngao ngán nói với Hảo: Nhìn người yêu mày chạy việc mà sợ. Tiền của đổ ra nhường ấy mà cuối cùng cũng chẳng ra làm sao. Hảo “lập trường”: Miễn là anh ấy ở cạnh tao là được rồi!

Hảo sống những ngày hình như hạnh phúc - một thứ hạnh phúc không đến nỗi làm người khác phát thèm, nhưng cũng đủ để phủ định những dự cảm buồn vốn rất hay có ở con gái tuổi này. Hảo giục: “Mày yêu đi, còn chần chờ gì nữa!” – “Hay lắm à?” – Tôi dò dẫm. “Không hay mà thiên hạ cứ đổ xô vào!”. “Biết đâu đấy! Không khéo lại cứ như trò đào vàng, một đồn mười, mười đồn trăm, kẻ nào cũng tưởng vận may rơi vào mình, đến khi sập hầm rồi mới tỉnh”.

Ba năm trời, tôi làm người ngoài cuộc, quan sát những cái mà Hảo cho là hay ấy và thấy quả cũng lắm lúc dễ chịu thật. Ví như cái trò hờn dỗi và làm lạnh – dù biết rằng trong đó ít nhất phải có đến bảy mươi phần trăm là vờ vĩnh. Trong chuyện yêu, người ta chịu mất nhiều thời gian cho những trò vờ vĩnh kia lắm!

Đoàn đúc rút: Kể ra, yêu dễ chịu nhất ở công đoạn giữ kẽ, đánh đố và vờn đuổi ấy, còn nữa thì cũng đơn điệu như bất cứ một loại tình cảm thông thường nào. Tôi cho biết là Đoàn và Hảo đã đi qua công đoạn ấy từ lâu. Đoàn nhớ ra, cười chữa: Nhưng đơn điệu chắc gì đã chán, thực ra nó tránh cho mình được bao nhiêu cái hụt hẫng không đáng có ấy chứ. Tôi lại vặn: “Em nghe Hảo phàn nàn là có lần anh bảo: có những đôi kéo dài thời gian yêu quá lâu, thành thử cái ràng buộc nhau không phải là tình cảm ban đầu nữa mà là trách nhiệm, là thói quen. Sao lại đi nói điều ấy với một người mà mình đã yêu ba năm?”. Đoàn không tranh cãi nữa, đứng dậy búng tay cái tách, bảo: “Tại bọn em cứ thích mổ xẻ vấn đề, chứ yêu, thực ra không phải động não nhiều đến vậy!”.

Tôi tự dưng nhớ đến Hà, cũng có cái kiểu búng tay hay hay này. Chẳng biết bây giờ đang hay ra dáng như thế với ai, chỉ biết thi thoảng có tat qua chỗ tôi, thề sống thề chết là đã thử thay thế mà vẫn không xong, vẫn thấy chỉ có Minh Minh là nhất. Tôi phải khiêm tốn: Cái không có bao giờ chả là cái nhất, kỳ thực thì nó cũng thường thôi. Hà cãi là không phải. Tôi khẳng khái là phải. Cuối cùng Hà lại bỏ đi.

*

Tôi dần dần nhận thấy điều Đoàn từng hé ra kia có vẻ không vô tình một tí nào, nhất là từ hồi có thêm em Đoàn trong quê ra học và hẳn tìm thuê được một cái nhà cách xa chỗ Hảo và tôi. Tiêu chuẩn dành cho Hảo bị giảm từ bốn xuống một tối một tuần gặp nhau. Hảo nhớ đến cuồng người, rửa không chán cái đứa em chồng tương lai kia dám chi phối chuyện tình cảm của mình nhưng tôi thì tôi linh cảm rằng đấy chả phải là cái chính.

Có vẻ như Đoàn không gặp được những cái như ý trong công việc. Lèo tèo đôi ba bài báo viết về những vấn đề không đáng làm thành đề tài với giọng văn đều đều như gõ mõ mở đầu cái gọi là sự nghiệp nam nhi của Đoàn. Tệ đến nỗi Đoàn không dám đưa ra khoe cả với một đứa theo tự nhiên như tôi. Nhưng Hảo thì nâng niu sốt sắng “đứa con tinh thần” kia ra trò, động viên người yêu toàn bằng những câu mà người ta chỉ dùng để xoa đầu trẻ.

Tôi ngồi cúi mặt nhặt rau, lại nao nao nhớ đến Hà. Hà chẳng đại học đại hiếc gì, nhưng kiếm tiền thì giỏi lắm. Thế vẫn chưa được tôi gọi là tài.

Lại thấy thương thương Hà, vẫn như thương một đứa trẻ bị đòn oan.

*

Hảo rất hay dỗi Đoàn, khi thì vì Đoàn đòi về sớm với em, khi lại vì Đoàn để buột ra những câu thiếu tính chất ru vỗ. To chuyện hơn nữa thì cãi nhau về quan niệm hôn nhân, về nghề nghiệp sau này của Hảo, về công việc bây giờ của Đoàn...

Tôi gấp vội cuốn truyện đọc dở, lo lắng nhìn Hảo, chỉ muốn nói trắng ra: “Cẩn thận mày ơi, đừng tạo cơ hội cho Đoàn bới lông tìm vết. Đàn ông chán sự nghiệp là dễ chán nhiều thứ khác lắm!”.

Càng ngày tôi càng quan sát Đoàn kỹ hơn, dần chẳng nghi ngờ một cái gì rõ ràng. Chỉ biết tổng cái tâm lý của Đoàn: chán nghề, vì bất tài, vì lệ thuộc kinh tế vào gia đình, nên bị mẹ giật dây cả trong chuyện yêu – vốn là chuyện dễ bá quyền nhất. Hảo bị bà này chấm cho 0 điểm vì

tôi “con gái làm báo khó chu toàn với đời sống gia đình”. Đoàn kêu với tôi: “Em làm sao khuyên Hảo hộ anh với!”. – “Anh sợ trách nhiệm à?” – Tôi hình như chọc vào mắt Đoàn, vừa giận vừa thương khi nhớ lại những ngày vã mồ hôi vì chạy việc của Đoàn.

Hảo thì vẫn xinh như một cọng cúc, còn yêu đời và háo hức lắm. Nhưng cái viễn cảnh mà Đoàn vẽ ra cho cọng cúc bé bỏng ấy sau mỗi đêm đi chơi về là: cả hai đứa sẽ không “trí thức” nữa, về làm chân chạy hàng cho mẹ Đoàn, nhà Đoàn buôn bán lâu đời, có hệ thống, thuộc dạng có máu mặt ở chợ, chứ không phải buôn thúng bán mẹt như bọn này (Đoàn rà tay chỉ một loạt bên đường), chứ suốt ngày cầm mặt bên bàn giấy, mệt lắm, Hảo ơi, tài cán mấy cũng đổ mà theo nổi. Hảo thần thờ: “Thế công ba mẹ em nuôi em bốn năm đại học, đổ xuống biển à?” – “Sao lại đổ xuống biển - Đoàn hùng hồn - Đem kiến thức đó ra mà ứng dụng trong giao tiếp thường ngày, đi đâu mất mà sợ. Bọn bạn anh, thiếu gì đứa đại học ra mà còn phải đánh đổi nhiều cái đau hơn..”. Đoàn tuy theo ngách công chức, nhưng vẫn giữ tình thân với bọn “đánh đổi đau đớn” này – toàn những nhân vật quăng tiền như lá mít, lại càng thấy đồng lương còm của mình rẻ mạt lắm, không đủ để có đi có lại với bọn này, nhất là những đồng lương dành cho một chân thư ký quần như Đoàn ở một tòa soạn ẩm ỉm như cái tòa soạn đang cầm chân Đoàn suốt ngày nơi bàn giấy kia.

Hảo rối bời: “Đi buôn thì tao chịu. Mà để chồng đi buôn, vợ trí thức, e không ổn”. Tôi thở dài, nghĩ thiên hạ thiếu gì người trí thức mà họ cũng vẫn sống sôi động lắm, gặt hái lắm đấy thôi. Đoàn làm sao mà lại cứ có vẻ ẩm ỉm quá vậy. Lại thấy thêm một cái có nữa để đỡ tiếc Hà, bên cạnh cái có ra mồ hôi tay và ngại nhìn thẳng.

*

... Nhà đọng lại trong một ô trống. Sẩm tối. Đêm đeo mặt nạ cho ngôi nhà của kẻ ngại sáng.

Tôi thấy gai gai trước sự đánh đổi của Đoàn. Tìm một cái có để rút được Hảo ra như Đoàn đã làm không là một thao tác khó đối với một kẻ đã qua ba cuộc tình. Nhưng, của đáng tội, hẳn đâu có đong đếm hết được những cái mà hẳn đã mất trong cuộc đánh đổi này, vì tôi biết rất rõ là hẳn chưa yêu ai như đã yêu Hảo. Tình yêu ấy là có thực. Niềm đam mê ấy là có thực. Đến bây giờ tôi vẫn không nghĩ là trái tim trong ngực Đoàn đã thôi những nhịp đập cũ...

Tôi nói với Hảo, không nài nỉ nữa mà kiên quyết:

- Không vào nữa! Để tao đưa mày về!

Rồi mềm mại đặt nó lên xe như ngày xưa vẫn làm thế với đứa em gái, chợt thấy thương cọng cúc bé nhỏ của tôi đến quắt lòng. Từ dạo bị đòn oan, Hảo cứ ngơ ngác như một đứa trẻ không biết tội mình và chờ người ra trước khối lượng công việc của cái năm nặng nề nhất: làm luận văn và đi thực tập.

Tôi đạp xe thao thiết đi trong đêm mùa đông, một tay cầm xe, một tay quờ ra sau giữ Hảo, rét tưởng như bật cả móng tay ra được, chợt nghe trong lòng một tiếng thở dài rã rời: Hảo ơi, trắng tay rồi. Bây giờ lại phải bắt đầu lại từ đầu, làm quen và làm duyên, giấu mình rồi cởi mở, kêu kỳ rồi tự thú, yêu chán lại giận hờn, làm khổ, cứ thế, đánh đổ, vờn đuổi, cầm chân nhau cho đến khi tàn, kỳ vọng và thất vọng, được và mất, cũ và mới, hữu hạn và vô hạn, quá khứ và hiện tại, hiện tại và tương lai, tin tưởng và đổ vỡ...

Về nhà, lại thấy bóng Hà cong vênh đẩy xe vào sân. Chắc lại định nói: chỉ có Minh Minh là nhất!

Xoáy nước

Gió như khói bay lên từ mặt sông. Mát đến rợn người. “Nhà Hà Nội học” xoay xoay cái hộp sữa tươi có hình con bò sữa ngờ nghếch, mặt “quan trọng hóa”:

- Thù biết mình đang đứng trên cây cầu nào đây không? Nổi tiếng nhất miền Bắc đấy!

- Thú thực mà nói tôi không yêu Hà Nội được đến như “nhà thơ” dù đã đứng từ phía này mà nhìn về nơi ấy. Thành phố nào mà về đêm chẳng sáng ánh đèn. Đến như nông thôn miền núi bây giờ mà còn có thể nữa là. Sao Vũ cứ nài bằng được tôi đến đúng chỗ này mà “ngắm - Hà - Nội - của - Vũ - lên - đèn?”. Với Vũ, có nghĩa gì đâu, khi tôi không là Khánh mà cũng chưa bao giờ tơ tưởng cái chỗ đứng của Khánh trong Vũ. Và với tôi, đã rõ ràng và mạch lạc đến thế - từ hồi gặp Nhân. Vậy chẳng lẽ chỉ mỗi cái chức danh bạn thân của Khánh không thôi, mà cũng đủ cho tôi hồn nhiên đứng ở đây, bên cạnh anh người yêu cũ của nó hay sao?

Gió vẫn thổi tưởng như có thể làm nhạt áo. Tôi mò ba lô Vũ lục bimbim, hài hước nghĩ: Vũ có vẻ thích làm những phép chia có dư hay sao mà lại chuẩn bị đúng có 2 hộp sữa tươi và ba gói bimbim cho hai suất trong vụ xa thành phố này!

Tôi nhìn theo cái vỏ bao bimbim bay như bị hút xuống mặt sông, thầm nghĩ: Nếu cái mặt sông kia là Khánh, chắc chắn nó cũng không khỏi bị thôi miên như vậy.

*

Khánh người dầy, mắt mèo và miệng rộng. Không đẹp, thậm chí xấu, xấu đến tê cả mắt. Nhưng không hiểu sao, trông lại có gì hoa hậu lắm, người mẫu lắm, lẩn quất đâu đấy trong cách nói năng, đi đứng, mím môi, ngẩng đầu... Tất cả những cái ấy đã trợ thêm cho Khánh có được cái sức mạnh khó hiểu của một cái xoáy nước mà bọn con trai chỉ có thể không bị hút vào khi biết cho thuyền tránh lảng vảng cạnh đó. Vừa đen ngòm vừa biếc xanh, vừa đục lờ vừa trong thăm thẳm, cái xoáy nước ấy luôn gây cho bọn con gái lớp tôi hồi đó thứ tâm lý khổ sở này: ghen với một đứa như Khánh vừa thấy không đáng, lại vừa như phải làm một điều quá sức. Không thể nói là không từng có lúc đã cồn lên cái tâm lý ấy ở tôi - con bạn thân nhất của Khánh.

*

Nhân cười: “Em cứ thích lý tưởng hóa bạn em thế thôi. Ai được yêu mà chẳng có cái sức mạnh ấy!”. “Ai cũng có thể là một cái xoáy nước ư?” - “Tất nhiên, trước những kẻ yêu họ. Có điều chỉ nên hút vào và giữ lại cái vật trôi nặng ký nhất, đừng dại dột mà đi đánh đắm tất cả, mệt lắm!”.

Nhân không hiểu là chưa bao giờ tôi có được cái mệt mỏi đặc trưng ấy, bởi cho đến tuổi này, trong “bảng thành tích” của tôi vẫn mới chỉ có Nhân và đôi ba kẻ dễ tính khác bị hút vào. Chưa bao giờ tôi phải khóc như Khánh vẫn khóc, sau mỗi trận chia tay. Khóc vì không yêu được một cái gì đến đầu đến đuôi, không bao giờ sống được đến tận cùng, vì nhầm lẫn và thất vọng. Kiểu khóc của phù dung và kỳ nhông trước những sắc màu mình dao động kiếm tìm.

Nhân quan tâm: “Sao lâu không thấy không thấy Khánh và Vũ qua chơi. Hay là lại sao rồi?” - “Ờ, thôi nhau rồi. Cái Khánh số nó thế nào ấy!”. Nhân vút thuốc: “Số gì! Bạn em nó yêu theo quý đấy! Cứ hai, ba tháng lại làm mới, năng động thế còn gì!”. Tôi thương Khánh: “Cái quyền chọn lựa của nó to như thế, anh bảo làm sao tránh khỏi lạm quyền?”. Và nghĩ: Sao con gái bọn tôi cứ ư ờ lắm kẻ bước vào bộ sưu tập của mình làm gì cho người ta dễ điều tiếng.

“Không gì hư, đại và tham bằng cái xoáy nước, nó dung nạp tất cả những gì lảng vảng cạnh nó, kể cả rác rưởi, bèo bọt” – Nhân phả khối. Tôi tìm kẻ hở: “Nhưng khi biết mình nhầm lẫn, nó lại thải hồi ra ngay thôi mà! Cái gì đáng giữ lại, nó đã giữ lại rồi” – “Tôn chỉ yêu của bọn em đây à?!” – Nhân đứng dậy nhìn tôi, vừa dè chừng lại vừa như cười mũi.

*

Khánh khóc. Lần thứ bao nhiêu, tôi cũng không nhớ nổi nữa. Chỉ nhớ có lần trêu nó: “Mắt mày dữ lắm, khóc... không hợp!”. Khánh cười: “Sao không bảo vì tướng mày trông sượng lắm!”. Tôi nhắc: “Cái nốt ruồi ở dưới mắt, quên rồi à?”.

Cái nốt ruồi ấy, hôm ở cầu, Vũ cũng cứ bảo mãi. Cái nốt ruồi buồn buồn như bao giờ cũng toan dứt ra khỏi vẻ mặt ngông ngạo của Khánh. Vũ bảo Vũ nhớ nó lắm, nhớ những lần nhìn Khánh khóc, nước mắt trườn qua cái nốt ruồi dày dày đó, dè dặt và khó nhọc vô cùng, trông thương lắm!

Vũ nói gì cũng như thể đang làm thơ. Đặc điểm này, ban đầu Khánh mê lắm. Vậy mà rồi rốt cuộc thế nào lại vỡ lẽ: “Tư - duy - phát - triển - không - bình - thường!”.

Xem ra nó thích ai, chọn ai, vì cái gì – ban đầu cũng đều như có lý cả. Mà thải hồi, “giáng chức” ai cũng lại có lý nốt. Lỗi xem ra không ở cái xoáy nước, mà là ở sức nặng của những vật trôi.

Tôi chẳng ưa cái vật trôi này một chút nào ngoài những điểm mà bất cứ đứa con gái nào cũng cho là bắt mắt ở Vũ. Tuy vậy cũng không thể không ngăn cản cái quyết định chia tay của Khánh lúc này, vì quả thực là tôi thấy tiếc cho hai người vô cùng. Tôi thấy Khánh người dầy như vậy, đi cạnh mét tám hai là hợp lý. Tính Khánh ngông như vậy, bướng như vậy, có thêm cái điệu dàng, cái đằm thắm, ôn hòa của Vũ làm dịu đi cũng lại là hợp lý.

Hợp lý là đủ để yêu - được - nhau rồi mà!? Hợp lý là đủ để yêu được nhau rồi mà, xoáy nước ơi! Sao cứ còn phải mãi quay cuồng?

Quỳnh

1.

Da nâu, mũi thẳng, chân dài - Quỳnh thế nào mà trông lại như một chị chàng lai Ấn, lại như lai Pháp. Nom Tây Tây. Tài một cái là có thể chui rất dễ dàng vào bất kỳ một cái áo ba lỗ nào, trong bất kỳ hoàn cảnh nào, ở đâu cũng vẫn có thể thích hợp được, vẫn đầy vẻ trong sáng. Trong sáng không ở vẻ ngây thơ ngơ ngác mà nằm trong vẻ bất cần. Bất cần ấy cũng lại như không do từng trải mà là do bản lĩnh. Bản lĩnh của người được may mắn sở hữu một dáng vẻ chẳng lẫn vào ai, chẳng cần làm gì cũng được nhớ. “Con Quỳnh nhà tao nó lải lải! - Hiền, bà chị Quỳnh ty - Nó có biết được gì nhiều đâu, nhưng nhìn nó ai cũng phải tưởng, dè chừng, cái gì nó cũng biết, mà biết rất rõ. Tự xưng được tiếng thông minh mà chẳng phải tốn một lời nào”.

Chơi với Quỳnh cũng là từ chị Quỳnh. Hiền mách: “Con Quỳnh nhà tao nó bảo, mày trông chán bỏ xừ! Lúc nào cũng như co rúm lại, sợ hãi, mặc cảm, cảnh giác đủ điều. Việc gì phải sống như thế! Hảo hiểu biết hơn em, đáng ra Hảo phải có bản lĩnh hơn em chứ!”.

Gặp nhau được đôi ba lần, hiểu nhau trước đó chủ yếu qua trung gian "lắm mồm" là mẹ Hiền, đại khái đủ để biết: Trong hai đứa, không có đứa nào là không đáng chơi cả (bằng chứng là đều được một kẻ khó tính như bà chị Quỳnh "chăm"). Quỳnh mò tới nhà, kéo Hảo đi.

2.

Gà quết mặt ong, vàng óng. Da Quỳnh nâu sánh, mạnh mẽ và nồng nhiệt. Một buổi tối rất ấm, rất đậm mà không phải với người yêu. Không phải với mẹ Hiền. Với một con bé còn thua mình hai tuổi, còn chưa kịp ra trường mà cứ như chị, như mẹ, như thằng bạn trai của mình. Xé tanh bành cái chân gà, Quỳnh nhấm nhẳng: ""Mẹ Hiền nhà em chán chết! Ghét gì không ghét lại ghét chân gà nướng!". "Vâng, hôm nọ, nghe đâu, cô cũng kêu chán tôi!". "Lại còn không hả? Hảo coi lại mình xem! Hảo đâu có xấu đâu, da thế là mịn màng đấy chứ, đen gì! Đen bằng Quỳnh không? Da Quỳnh tẻ hơn là cái chắc! Nhưng xem Quỳnh mặc đây này, đẹp không? Có thể không nhưng chắc chắn là vẫn trẻ trung hơn Hảo, hợp lí hơn Hảo. Mình còn trẻ, việc gì phải chui đầu vào những bộ đồ tu? Mà đã đen lại còn đi mặc màu tối, Hảo điên à?". Lại một chân gà bị xé tanh banh, nhào ra những đường gân chói vói. Quỳnh hả hê cho vào mồm, nhai chín chít rồi lại ngẩng lên nói tiếp (đến khổ, mồm ngoạm chân gà mà mắt thì vẫn chùng... kính cận cho được!): "Nói cho mẹ hay, mọi sự ở đời có lý hay vô lý là do mình tất. Mình làm cho người ta thấy hợp là nó sẽ hợp. Chẳng hạn như tôi da đen, nhưng tôi thích mặc một cái áo trắng cho nó sáng sủa, nhẹ nhõm, mặc nó đối lập với da tôi đấy, thì làm gì được tôi nào? Mặc là mặc thôi, Hảo thấy không? Mình mặc cho ai? Cho người khác hay cho mình? Rõ ràng là phải cho mình đã! Có ai ngắm mình lâu bằng lúc mình tự ngắm mình trong gương không nào? Không ai, kể cả là ông bố của bà, bà nghe chưa!".

Hảo nhìn thấy một chỗ hở, định cãi: "Ờ, thế tao mặc cho tao, vậy thì tao thích mặc áo màu tối đấy, tao thấy hợp là nó sẽ phải hợp đấy, làm gì được nhau nào?". Nhưng không hiểu sao, lại thấy ngại ngại khi phải châm kim làm thủng cái dù đang phồng gió kia ở Quỳnh. Thấy nó mạnh hơn mình mà không hiểu sao, nó dắt mũi mình mà không hiểu sao! Toàn cái kiểu kẻ cả, bề trên, chọc ngoáy mà lại cứ như dễ nghe, lọt tai hết cả. Hiền kể: "Mày biết không, có một thằng, cũng đi mê nó chỉ vì mấy trò đó thôi. Bao nhiêu năm trời nay chết đứng, chết ngồi vì nó, mà lại chưa bao giờ dám mở miệng. Chắc sợ nó quát: "Thằng điên! Đang yên, đang lành!". đành chỉ biết chấp nhận làm một thằng bạn thân, suốt ngày bị nó ôm vai bá cổ trong tình trạng.... không ả ý!".

3.

Quỳnh có vẻ như cũng được nhiều người mê, nhưng lại chỉ toàn mê theo kiểu bạn bè. Đi với nó, có việc gì không tự làm được, là thế nào cũng có một số điện thoại trong sổ được lôi ra, và thường là chỉ cần mười lăm phút sau, đã thấy Bụt hiện, kiểu "Làm sao con khóc?". Trong sổ đó, thường là Nam.

Cũng như Quỳnh, Nam trông cũng Tây Tây nhưng theo một kiểu khác: cao to, trắng trẻo, mắt và ria xanh mơn, cười rạng rỡ. Trông lúc nào cũng mới mẻ và nồng nhiệt như một chiếc bánh bao vừa hấp. Theo như Quỳnh kể thì ngày xưa hai đứa đã từng mê nhau (Yên! Vụ này mẹ Hiền chưa được biết tẹo nào đâu nhé, cả nhà em cũng thế!). Mê nhau rất lạ! Đến rủ đi chơi, nó bấm còi đằng dưới, em te tởn xuống. Em chơi nhiều bạn trai, nhà em chả biết đằng nào mà để ý. Nó hầu như chưa bao giờ lên nhà em, nhưng bọn em thì suốt ngày tụ tập ăn uống ở nhà nó. Nhà nó chỉ có hai anh em, em gái nó đã theo bố mẹ nó sang Ba Lan. Mỗi nó vì mê em mà không chịu đi. Đập phá xong, các tướng kéo đi hết, còn lại mình em với nó, nhà rộng tuyên tuyên. Em nằm gối đầu lên tay nó, nó vuốt tóc em, một đứa đen tuyền, một đứa trắng toát mà vẫn thấy hạnh phúc vô cùng tận, Hảo thấy chưa? Nhưng bà thôi đi, đừng nhìn tôi thiếu trong sáng như thế. Trông tôi thì ai cũng khoái thế, ưa thế, chứ đồ ai dám đụng vào. Tôi bắt quá chỉ như con chuồn chuồn ớt đậu bờ rào, muốn tới gần thì được, nhưng thử động tay vào xem. Chỉ hiền

thua hỏ cái đuôi thôi nhé!

Nhưng sao bọn mày tài thế, hỏ Quỳnh? Tan rồi mà vẫn chơi như thường được với nhau. Chẳng bù cho tao, bao nhiêu mối quan hệ khó xử, bao nhiêu nhân vật cũ không tiện gặp... “Hết là hết thôi! - Quỳnh cười phớ lớ - cứ coi như mình vừa nằm mơ đi, lúc tỉnh dậy rồi thì phải đi làm việc khác thôi, chứ chẳng lẽ lại nằm ngủ lại, chờ mơ tiếp. Quỳnh thấy mọi việc nó bình thường lắm. Chẳng có gì là khó xử cả! Mình cứ giữ thái độ bình thường, là sẽ bình thường. Không tin, Hảo cứ thử xem!”.

4.

Hảo không thử được! Không thấy bình thường được! Người nào cũng thấy phải chu đáo, chuyện nào cũng thấy phải quan trọng. Quên sinh nhật một anh người yêu cũ, yêu sơ sơ, dẫu như mãi tít tận "nhiệm kỳ" thứ nhất, vậy mà áy náy bứt rứt mất cả tuần. Đi ngoài đường, mỗi đàn có việc qua “vùng phủ sóng” lại chỉ ngay ngáy lo tình cò đụng mặt. Ngồi sau xe một anh bạn đồng nghiệp, người yêu bắt gặp, về khỗ sở thanh minh hàng tiếng đồng hồ, "đối tác" cũng đâm khỗ sở, phải dịu dàng hết sức: “Thôi nào, thì anh đã nói gì đâu!”. Giọng quê nặng trĩu, chả biết dun dủi thế nào lại theo cái nghề suốt ngày phải đi giao tiếp, đành giấu biến giọng đi, chơi gam Bắc. Gặp khó khi đụng phải cụm từ toàn dẫu sắc, đứng sin sít cạnh nhau. Chẳng hạn, “sáng tác mới” thì lúu giọng nói thành “Sang tác mới”. Nói đi nói lại ba bốn lần cũng vẫn không trôi, càng nói càng như lảm nhảm. Người yêu quê Bắc, chứng kiến trọn cảnh đó, dọc đường về quát: “Đã bảo không nói được thì để người ta nói hộ cho, lại còn cứ cố!”. “Thì ai mà biết trước được, lần nào cũng tưởng là lần tới sẽ nói được chứ!” - Mặt mũi chín phùng, giọng Hảo đã như toan khóc. Người mắng thương lắm, vẫn không nhìn được cười. Hảo lại càng được thể làm già, khóc nốt. Từ đó, đi phỏng vấn ở đâu, chả bao giờ dám nhờ người yêu chở đi nữa. Định nói từ “đất nước” thì thay bằng từ “tổ quốc”, đáng nhẽ phải chào: “Về trước nhé!”, thì thấy cũng vẫn có thể nói: “Về sau nhé!”. Cho an toàn. Hảo ưa cảm giác an toàn. Như khi chui đầu vào những cái áo màu tối, Hảo cũng tự biết là đầu có đẹp. Nhưng là an toàn.

Quỳnh lay Hảo: “Trước nay, tôi chỉ thấy có mỗi bà. Thử hỏi bà sợ gì cái Hà Nội này nào? Ai ở đây mà chả từ quê mà ra? Như tôi đây, để bà tưởng tôi cũng là dân Hà Nội chắc? Quê gốc lại chả là dân “khu bốn đẩy ra, khu ba đẩy vào” đấy thôi! Nhà quê như bà đã là sang, còn chưa một lần chân lấm tay bùn! Thôi xin bà “sang-tác-mới” cho một kiểu sống khác đi, nhẹ nhàng hơn một chút, liều lĩnh hơn một chút, được chưa bà?”.

5.

Quỳnh tới Sài Gòn. Ra trường. Công việc. Nàng học hành không với vẽ mọt sách mà sao vẫn tốt nghiệp với một tấm bằng tử tế, và vượt qua kỳ tuyển việc vẽ dễ dàng. Làm ngay cả đến Hiền cũng phải thấy lạ. Quỳnh cười: “Đời tôi có quý nhân phù trợ! Nói thế, mọi người đừng có khinh Quỳnh, Quỳnh này đầu óc đâu có tồi!”. Thả một đũa như Quỳnh vào đất ấy, tưởng không gì có thể hợp hơn! Cái kiểu ngông nghênh như nó, ở Hà Nội, đôi khi vẫn có thể làm người khác dị ứng. Sài Gòn thì khác! - Thư Quỳnh viết - Trong này hay lắm Hảo ơi, chả có ai dò xét gì ai cả đâu! Mà Hảo nghĩ xem, xét cho cùng, sống bây giờ căng thẳng thế, cuồn cuộn thế, để ý tới nhau nhiều làm gì cho mệt. Quỳnh hoan hô Sài Gòn!

Cà phê với Quỳnh. Sài Gòn của Quỳnh hay đấy, quán xá đẹp, dễ ngồi. Dễ đến cả năm nay rồi mới nói chuyện lại, kể từ sau lá thư đầu tiên và cũng là duy nhất ấy của Quỳnh. “Lúc đó em thấy nhớ Hảo, nhớ thật lòng. Mà thương Hảo nữa, thương Hảo đang sống dùm đó ở Hà Nội, lúc nào cũng mặc cảm mình là người tỉnh lẻ, da mình, giọng mình; gặp được anh người yêu hiền như đất vậy, dễ thương như vậy mà cũng không biết đường làm nũng cho hấn say mình hơn. Hảo phải sống ranh ma hơn một chút chứ Hảo, phải bước lên cao mà sống, mà ngẩng mặt, có thể mới không hay bị bắt nạt. Càng yếm thế, càng phải sống bất cần, Hảo ạ!”.

Cuộc nói chuyện bị chen ngang. Một anh chàng Quỳnh kêu tới "cho Hảo biết, ở Sài Gòn, Quỳnh chơi với những kiểu người nào. Không nói trước nghề nghiệp đâu, Hảo tự đoán nhé!". Hảo đoán anh (đúng hơn là ông ta) là họa sỹ, tạng như cũng bán được tranh. Vẽ tài hoa, thành đạt, thêm kiểu ăn vận lẳng nhăng: cái đáng phức tạp thì đơn giản, cái đáng đơn giản thì phức tạp. Quỳnh cười ngất: "Hảo nhầm rồi! Ông ta chỉ là một tay bếp của một nhà hàng loại vừa ở đây thôi! Đấy Hảo xem, ông ta ăn nói cũng mềm mỏng dễ chịu đấy chứ, đâu có thua ai đâu, cứ gì phải trí thức. Nhìn bề ngoài đâu có ai đoán được ai! Ở Sài Gòn, Quỳnh chỉ chơi với những người bình thường như vậy thôi. Bình thường thôi nhưng rất cần cho cuộc sống của mình. Chơi với người nổi tiếng mệt lắm, thấy căng thẳng. Dù nghề bây giờ của Quỳnh, Quỳnh có đầy cơ hội. Trong kia kìa, Hảo biết không - Quỳnh chỉ tay vào phía gian sau, chỗ tiếp giáp quầy bar - Quỳnh có hẳn một chị bếp "ruột" nhá, người Huế, nấu ăn rất ngon. Từ hồi vào đây, học bà ấy được bao nhiêu món, bao giờ ra Hà Nội, có quyền nấu hầu mụ Hiền và Hảo món Huế. "Sang tác mơi" của Quỳnh đấy!". Hảo nhìn Quỳnh, la lắm: Cứ kiểu này, cuộc sống của Quỳnh, sao quái thế nhỉ, đâu có gì mẫu mực đâu, chỉ như khác người thôi, lại cứ mỗi lúc một dạn hơn lên: nhiều bạn bè, nhiều kiểu bạn, nhiều kịch tính, nhiều giả thử... Còn mình, mình thì sao, sau bao nhiêu năm sống ở Hà Nội, vẫn mỏng tên mỏng với rất ít bạn bè, ít kiểu bạn, tẻ nhạt, đơn điệu, khuôn khổ, dù nghề đã cho không biết bao nhiêu cơ hội. Để đến nỗi chẳng cần phải đợi xảy ra cũng tự biết: nếu giả thử chẳng may bị ngã, cũng có ít người tới kéo dậy. Lúc nào cũng thấy như đang nằm trong chần hẹp, ngại phải vùng vẫy, phải vứt bỏ, phải làm mới, giữa cái vòng yêu đương, bè bạn ít ỏi quanh mình. Mà đâu có phải là mình đã sống ghê gớm gì cho cam, thiếu khuôn khổ gì cho cam, khiến người ta không dám lại gần... Sao thế nhỉ?

"Nhưng Quỳnh này, hỏi thật, mày đã thấy yêu ai lại chưa, có yêu được ai không, có cần không?". "Ơ bà này, làm sao lại có chuyện không cần ở đây! Em Quỳnh cũng là người chứ là đá chắc? Nhưng lạ cái là ai cũng yêu mến Quỳnh, cũng thích chơi với Quỳnh nhưng toàn xem Quỳnh như thằng bạn trai thôi. Như thế vui hơn, dễ chịu hơn! Chứ yêu Quỳnh mà quản được Quỳnh là hơi bị khó nhé! Quỳnh không đa tình nhưng bỏ Quỳnh vào mấy vụ tình cảm hình công sở tám đó là ngang với bỏ cóc vào đĩa đấy!" - Quỳnh đánh thìa vào đá băm bập, vẻ dứt điểm và đùa giỡn, nhưng cười thì lại khác, vẻ như cũng biết tội và then thùng.

6.

Quỳnh gọi điện, lại rủ đi ăn, kêu làm thuê cho hội nước ngoài bạc cả mặt, giờ mới tan. Rồi dặn: nhớ mang theo tiền, hôm nay đến lượt Hảo trả, tháng rồi em tiêu mất dạy quá, giờ "móm" nặng! Hảo gật, không thấy gợn lên một đánh giá nào, chỉ thèm có được cái cách nói sao mà bao giờ cũng dễ dàng như thế được ở Quỳnh. Không bao giờ, không có cái gì là khó nói cả. Đã chơi với nhau là phải "ván bài lật ngửa" hết, không chơi kiểu "sang tác mơi", Hảo ơi... - Quỳnh cười râm ran trong máy.

Nhưng gặp và đi vòng vo được một lúc thì lại thấy kêu chán, xin chốc nữa về qua chỗ Hảo ngủ (mai Hảo hết đợt công tác rồi còn gì). Rồi im bặt, chẳng nói chẳng rằng. Quỳnh mà không nói gì thì đi với ai cũng được, không cần phải là Quỳnh - Hảo ngao ngán nghĩ vậy, rồi bỗng chốc nhận ra - Trong hai đứa, chỉ có Quỳnh là có khả năng làm cho Hảo vui, còn không có chuyện ngược lại. Thảo nào, có lẽ kẻ thích chơi với Quỳnh như thế. Mà cái kiểu sống của Quỳnh, có vẻ như cũng chẳng cần phải nương tựa vào một ai hết, thích vui thì vui, thích buồn sẽ dễ công buồn. "Thì rõ! Mình đang hoang là công dân của một nước cộng hòa tâm trạng cơ mà! Cũng phải biết có cách buồn cho nó... sướng chứ! - Quỳnh cười la đà - Mà Hảo biết vì sao em buồn không? Vì một lý do rất tầm thường thôi: mở ví ra, thấy rỗng tuếch. Đến mở tâm hồn mình ra mà thấy vậy cũng chưa chắc đã hoang đến thế đâu hả? Ở Sài Gòn này mà hết tiền là thấy mệt, là buồn rồi, chứ không thể cho xe long rong ngoài phố mà tìm nghe hoa sữa để tìm quên như ở Hà Nội được đâu nha! Nguy chưa, em dạo này nông cạn thấy rõ!"

Bảo Quỳnh cầm tiền, Quỳnh nói: "Cho thì em lấy! Nhưng em cũng không lấy của Hảo! Hảo

trông năng nổ thế mà về sau có khi không khéo lại khổ hơn em chứ chả đùa!". Thấy sợ cái kiểu nói năng có vẻ tùy tiện đó của Quỳnh. Chẳng bao giờ có lý lẽ gì rõ ràng, gần như tất cả chỉ là cảm tính. "Sống xa nhà, Hảo nhỉ! - Quỳnh bỗng dùng trầm giọng như say - Bây giờ em mới thông cảm được nhiều với Hảo. Đứa nào cũng vậy thôi, bằng cách này hay cách khác, đều phải loay hoay tìm kiếm một niềm vui cho mình. Đôi khi chỉ như giản đơn là một niềm vui rất lạ này: Được buồn một mình trên phố, giữa đông đúc và ồn ào người qua lại. Hoặc giữa đêm khuya. Sài Gòn về đêm là Hà Nội của Quỳnh ngoài đó đấy, Hảo biết chưa? Mụ Hiền nhà em dạo này thế nào hả Hảo? Vẫn đeo kính tăng số và triền miên đọc sách à? Bảo Hiền yêu bừa một ai đi, "trong đám đông chọn lấy một người". Hiền làm sao sống giống như em được. Em mạnh hơn Hiền mà! À, hôm qua, Hảo hỏi là em đã yêu ai hay chưa ư? Em định lấy một anh Tây thật đấy! Bõ công chui cổ vào một công ty nước ngoài! Mà tạng như em, phải lấy Tây mới hợp, đúng không Hảo? - Quỳnh cười khanh khách - Hôm nọ, Nam gọi điện cho em, hỏi tim em còn đập không, đập cho Nam ấy, thì Nam vào đón, đưa qua bên kia. Nam lạ thế, đến giờ lại giở chứng ư em, đã thoát rồi thì chớ... Bố mẹ và anh Nam cần Nam. Nam cần Quỳnh. Ông trời quái thế, toàn chơi văn móc xích! Người này cần người kia, người kia lại cần thêm người nữa, cứ thế tội nợ vào nhau, đến mệt! Nhưng tớ lại cần một anh Tây cơ, thế mới tệ! Ha, sao Hảo lại cười? Hảo không tin? Vậy thì lần đầu tiên Hảo đúng đấy!"

IQ chính truyện

1.

Chúng ta tạm hoãn việc yêu nhau với một lý do hết sức ngang trái: Chỉ số IQ của em có gì đó không ổn. Dù thời đại kinh tế trí thức, mọi thứ đều đang được chào hàng với tiêu chuẩn thông minh; Phần mềm *Nokia* thông minh, bàn chải đánh răng thông minh...

Thông minh - ISO 90021

Thông minh - điểm nhấn của thiên niên kỷ!

Và bây giờ anh thấy chứ, chúng ta cũng đang trong tình trạng an toàn tuyệt đối khi được là thượng đế của những sản phẩm hàng hóa có chỉ số IQ cao vọt vọt kia. Và cứ thế yên tâm trò chuyện, dù là một câu chuyện thực buồn. Anh cảm thấy cần chia tay em sau bao năm trời gần bó và điều đau đầu hằn là ở chỗ: Anh đang muốn làm điều đó một cách thật thông minh chứ gì".

Đừng nói chúng ta đã hết yêu nhau, mà hãy nói chúng ta đã yêu nhau xong rồi. Đừng khóc và đừng kết tội bất kỳ ai trong hai chúng ta, vì chỉ điều đó mới chính là tội lỗi. Anh đã từng là một cuốn sách tồi và em đã từng là một cô thủ thư thật tốt. Nhưng bây giờ cuốn sách ấy đã long gáy rồi, xin em đừng cố nâng niu nó nữa. Nay em, chúng ta thử chia tay nhau một lần xem thế nào nhé! Đừng nói chúng ta đã hết yêu nhau, mà hãy nói chúng ta đã yêu nhau xong rồi...".

Anh nhầm! Nhầm cơ bản! Vì thực ra, khóc được mới là điều khó với em lúc này. Lời mách nước từ chỉ số IQ: "Tha thứ là cách trả thù vinh quang nhất!".

2.

Vì sao không khóc? - IQ hiện lên và hỏi - Vậy thì, thay vì một vại bia (tự thưởng), tốt hơn, con hãy tìm một người bạn gái thật kiên nhẫn và hiền lành. Đủ để ngồi hàng giờ nghe con kể,

chửi, triết lý và.. khóc.

Làm gì có nổi một đứa bạn gái nào như thế. Bởi đứa nào mà chả như em, sắc lem lém.

Nhưng cuối cùng rồi thì em cũng tìm ra được một đứa. Một đứa hiền nhất trong đám chúng em. Đại thể là thời cấp ba, chính xác là cho đến năm lớp 11, con bé đó vẫn tưởng con người ta là được sinh ra từ... nách cơ! Chúng em bảo, ở Cát Linh – Hà Nội, lạ lắm, người ta đang cho bày bán một cái giường, gọi là giường “IQ” bởi nó có chỉ số IQ rất cao, bằng sáng chế “made in Japan”! Nhưng dân buôn, cứ nôm na mà xướng thì bảo giường ấy là giường “kế hoạch hóa gia đình”, vì mày biết sao không, cái lò xo của giường ấy, nó lạ lắm. Nhảy đến mức chỉ cần cô dâu đặt lưng xuống là chú rể lập tức bị bật lên và cứ thế, ngược lại cứ thế, khổ chưa con. Thành thử, đồ ai mà làm ăn được gì, cô cậu tha hồ mà kế hoạch hóa nhé! Nói đến thế mà nó cũng tin được, về bắt người yêu chở đến Cát Linh xem.

Nhưng biết làm sao được, thời đại học chỉ số IQ của bọn em có lẽ quá cao hay sao đó nên có nguy cơ cần được giải phóng năng lượng. Và lẽ dĩ nhiên là đám chúng em suốt ngày trêu con bạn ấy như hát hay.

Bây giờ thì nó bắt đầu cũng biết nói giọng trả đũa, dù nghề bây giờ nó làm, theo em là rất nhân văn: Nghề thủ thư. Bằng giọng buồn buồn như thể chia sẻ tâm tình, nó nói, nhưng thực ra là nó đang mắng vào mặt em xơi xơi, cả đám mất dạy ngày xưa hay lấy nó làm trò đùa nữa – 8 năm chuyên văn, 4 năm văn khoa tổng hợp, mày biết, hội mình học bò ra như vậy thực ra là để làm gì không. Là để chửi các đời bồ những câu thật đau và thật thâm nho chữ nghĩa, sợ quá! Mày còn nhớ cái nhân vật ngày xưa chịu đưa tao đi Cát Linh xem “chuyện bịa như thật” nữa không? Anh ấy tận tụy ấy thế mà bây giờ cũng vợ con đề huề rồi đấy chứ, tề không? Vợ làm cùng cơ quan, thậm chí cùng phòng. Xấu mò, nhưng được cái gia cảnh đối tác cũng phong lưu nữa đi, quá tiện cho việc cưới xin mua sắm các thể loại trang bị cho tổ ấm. Bình thường và đơn giản thế thôi, chứ không kịch tính nhiều như khi yêu tao, định lấy một đứa tỉnh lẻ lại chênh vênh! Đừng dùng một tạo nào trong chỉ số IQ của mình trước bọn đàn ông. Hay cùng lắm, chỉ nên thông minh đủ dùng thôi, em bé ạ!...”.

Hoàn thành xuất sắc bài diễn thuyết, nó rủ em về nhà ăn cơm chung với vợ chồng nó. Người được nó chọn làm chồng cũng vậy: cùng cơ quan (nhưng đỡ hơn một chút là khác phòng!). Hai người đã kịp có chung với nhau một đứa con gái, xinh lắm, hơi giống các hoa hậu, á hậu chẳng tuần nào chịu vắng mặt trên tivi. Chả chịu giống mẹ hay... bạn mẹ tí nào, chán quá cơ! Em chỉ hy vọng là chỉ số IQ của cháu thấp!

3.

Em thấy mình thật thông minh khi xung phong nhận chuyển đi công tác này, ở nơi tận cùng tổ quốc, như người ta vẫn nói. Liền mấy ngày trời, trên nắng dưới mưa, em mệt lả người, môi bong cả da. Nhưng bây giờ không còn anh, không còn chuyện của chúng ta nên em cũng không buồn lo xấu nữa. Em nghĩ đến Nhơn – người em vừa quen được hôm kia, hai tiếng sau khi em chạm đến Đất Mũi. Nhơn đen bóng, mắt rạng ngời, ăn sóng nói gió, biết đi biển từ năm lên 10. Nay mới 17, kém em những hàng bao nhiêu tuổi mà đã thấy bảo là ưng lấy vợ rồi, bình thường và đơn giản thế thôi! Lại còn biết nhìn em như thể người ít tuổi hơn chính là em chứ không phải là Nhơn, đoạn bảo: “Con gái miền Bắc xinh dữ! Da trắng quá hén!”. Ôi trời ơi, da em mà cũng có lúc được đứng trước cái tỉnh từ tỉnh khiết nọ. Thuyền êm nghiêng giữa hai luồng biển Tây – Đông và em cũng êm đềm nghĩ: Hay là mình cứ vứt sạch hết IQ đi, bởi nào đã bao giờ mình cậy nhờ được nó cái gì đâu ạ! Để được hồn nhiên sung sướng nơi đất lạ này, lạ đến mức mà đến tề như da em mà cũng thành được một thứ đặc sản kia mà. Mà không phải là do Nhơn có ý nói lấy lòng đâu nhé, như kiểu dân Bắc bọn anh, mà em tin là Nhơn nói thật đấy!

Thuyền lung liêng cập mũi. Nhơn tràn trề đút tay cho em. Nhưng quả thật là em sợ quá, chỗ đất bồi đang dần ra dưới tấm biển chủ quyền, giữa mệnh mông trời nước ấy. Cứ như thế chỉ cần em đặt chân lên thôi (dù chân em rất nhỏ, tay cũng thế và em còn nhớ là chúng được anh yêu lắm đấy nha!), là lập tức, chỗ đất ấy sẽ toái ra ngay, rụng lả tả xuống biển. Nhưng Nhơn bảo: “Coi vậy thôi mà rần rần đó, khỏi lo đi!”.

Vậy thì em ngờ rằng chỗ đất đó giống anh, giống hệt anh. Anh hiền vậy, lúc nào cũng như điềm tĩnh vậy, mẫu mực vậy mà dè dặt rồi cũng có lúc nổi cáu, cũng quyết liệt và lấu cá mà chia tay em bằng một phương pháp IQ như vậy, ISO như vậy. Ai dè dặt được đấy!

Nhưng không sao, bởi bây giờ em đang ngồi bình yên ăn tôm luộc và mực luộc với Nhơn, cùng mấy người bạn miền Tây mới quen, mới quen mà đã như quen lâu lắm. Với tôm và mực mới xin từ biển, còn tươi lí lắc. Và theo mọi người, chỉ số IQ của em lúc này chỉ cần đủ để biết cách tách vỏ tôm làm sao khỏi bị rụng gạch vốn là cái phần ngon ngọt nhất, thêm cách nhúng vào nước chấm đoạn nào thế nào là vừa miệng. Nhơn ăn rất ít chỉ để dành thời gian chỉ mấy cách đơn giản ấy cho em như thế em là em bé đang ở tuổi tập ăn dũa. Và em quả không ngờ Nhơn nom khô khan vậy mà khi ẩm thực cũng thích văn hóa, cầu kỳ tinh tế ra trò, chứ không theo kiểu ào ào như em vẫn hay nghe nói về dân miền Tây. Em tự dung tưởng tượng ra một điều rất buồn cười là em vui vẻ có một người chồng như Nhơn (trong trường hợp Nhơn hơn tuổi em), bình thường và đơn giản vậy thôi, tương tự như dạng chồng cùng cơ quan vậy. Có khi như lại ổn hơn chẳng? Vì đối với Nhơn - một người ở biển, từ lúc lớn lên cho tới bây giờ chưa bao giờ thêm ước mơ xe máy mà chỉ mơ thuyền, thuyền để đi ra nơi ăn sóng nói gió, chắc Nhơn sẽ để yên cho em được IQ thế nào thì tùy. Bởi vì với Nhơn, chắc chắn “I quy” hay “y quy” thì cũng thế cả, nào có quan trọng gì. Quan trọng là em chịu khó ít tuổi hơn Nhơn và da em cũng trắng trẻo như ai chứ bộ!

Nhưng trên đây, nói vậy mà chủ yếu chỉ toàn là nói đùa cho vui thôi đấy nhé, không tin anh cứ dùng IQ mà kiểm định. Anh giờ thì thông minh còn nổi ai bì! Còn em, em lắm nhảm bấy nhiêu chẳng qua cũng chỉ để thuyết phục anh tin rằng, ở nơi tận cùng xa xôi này, giờ đây, em đã chịu vứt bỏ toàn bộ chỉ số IQ rồi, thật đấy! Mặc kệ những tiêu chuẩn chào hàng, mặc kệ 8 năm chuyên văn miệt mài và 4 năm văn khoa bay bổng. Giản đơn là em chỉ muốn được hồn nhiên thôi, trước Nhơn, trước biển, trước phần đời còn nợ của em.

Hoặc nữa, nếu chưa tin, anh có thể rà kỹ toàn thể những gì em đã trình trọng viết trên đây, viết trong một đêm rười rượi trên một sàn được nghiêng 23,5 độ miền Tây. Trong đó, nhớ chú ý giùm người viết mấy câu liêu miêng về vật có cánh và Nokia 3310. Bởi lẽ, nếu có nhà văn ấy mà còn khư khư và đầu đầu với mấy chỉ số IQ kia thì cô ta đã chả dại gì mà đi quảng cáo không công cho mấy thứ hàng hóa mà không phải họ hàng gì với mình ấy! Thông minh, thông minh gì mà lại để bị biến thành hàng hóa, anh nhỉ? Anh thấy có đúng không, đúng không ạ?

Chơi cùng người lớn

Năm 21 tuổi, nhân một cơ hội, Chân quyết định cắt tóc... đi làm. Lương hợp đồng là một thứ không dám khoe với ai nhưng nếu tiện có người hỏi thì lại lập tức mắc phải bệnh sĩ. Gọi điện về nhà với một con số đã được phóng qua kính lúp, vẫn bị phụ huynh mắng xoi xoi như thường: “Cẩn thận chị! Lợi bất cập hại, ngựa non háu đá...”. Là vẫn quen ưa “tục ngữ hóa giáo dục” thế, chứ chả thấy cấm hản. Chắc vẫn lại vì: “Chị bây giờ lớn rồi, tự quyết lấy, nhưng nhớ là phải chịu trách nhiệm”.

Ở ngoài này cũng thế: chỉ có khuyên mà không có cấm. Xem ra chẳng ai chịu biết cho: người như Chân, cấm có khi lại được, dù bề ngoài, có vẻ như đang cho người ta cái ngại dưng phải đá. Trong khi cái sự khuyên, dù vẫn được nhận trong điệu bộ cúi đầu nhịu trán, kỷ thực lắm lúc lại chẳng quá bằng dụ tướng hùng hàng. Chân không hay lụy cái gì dè dặt và nhẹ nhàng quá. Mà cứ đặt chị chàng chênh vênh giữa cái “cơ chế mở” của những lời khuyên thì thế nào sau đó cũng có chuyện không ổn (?!).

*

Đồng hương, đồng nghiệp chơi thân là một... “chú” bạn vong niên quen từ hồi còn đi kiến tập. Chú này trí thức hẳn hoi, thi thoảng còn làm thơ, lại cũng đã có tuổi nhưng thích được cái là không thềm đội lốt kính cận, mắt không hấp háy rử rê, không úp mở ẩn ý gì. Tóc chẳng bóng lộn hóa và người không tấm “ngũ vị hương” bao giờ. Đàn ông trung niên như vậy, Chân cho là ổn.

Chả thế mà khi Lâm - chú này tên Lâm - bảo: “Nhìn các bạn trẻ, sung sức, mình thềm”, Chân đã chỉ thấy muốn phì cười thay vì đỏ mặt và nghi ngờ cái câu có vẻ đa nghĩa nọ.

Lâm hơn được khối tay “già lên lão” ở cơ quan này là ở chính điểm ấy: cổ vũ giới trẻ. Chả bao giờ vượt tóc, beo má chỉ bởi “xinh thế này bố ai mà chịu được”, cũng chẳng “cổ dấm ăn xôi” để biến “cháu” thành “em”, cho “chú” thành “anh” nhưng cũng lại rất mạnh bạo khi giao việc. Bọn trẻ rất thích được tin, được tin rồi mới làm được việc dù vẫn biết lý ra phải là ngược lại. Chú Lâm bảo với Chân: “Thời trẻ chú đã từng chậ vật, chậ vật toàn bởi những vương mắc không đáng phải chịu, cũng chỉ vì chẳng được tin. “Chủ nghĩa lý lịch” mà!

Chú Lâm luôn gây cảm giác trẻ hơn tuổi đến nỗi có lúc Chân dâm nghĩ bừa: hay là chuyển sang gọi anh quách cho người ta đỡ... oan, nhưng rồi nghĩ đi nghĩ lại, lại thấy: kêu vậy, chuyện có khi khác đi chứ chẳng đùa. Trò đời, xưng hô đừng nói là không làm nên khối chuyện. Kêu chú - cháu là đáng rồi, vừa “an toàn khu” lại vừa đỡ được cho dư luận cái ống nhòm, như thế chẳng đã là khôn ngoan lắm đấy rồi ư?

Mà cả Quang, đáng nhất mà Chân cũng có gọi được là anh đâu, dù thực bụng muốn lắm, muốn đến run cả lưỡi. Thì con gái đàn bà, đâu ai dại gì mà ư ngang ngửa với đàn ông trong một cái chuyện dễ chịu lún nhút là xưng hô. Nhưng cái cảm giác chen ngang cổ Chân, mỗi bận định làm liều vẫn cứ là: thốt xong từ đó có khi sái luôn cả quai hàm. Giờ bằng tuổi, lại từ chuyện bạn mà lên, đừng tưởng thói quen đó nó không ngượng chín mặt lên nếu đòi nấn lại.

Chân biết rõ mình ở điểm ấy: rất ư thay đổi, làm mới nhưng lại luôn ngại khác, luôn khó thích nghi được với những cái mới ở chính mình, do chính mình. Lắm lúc, gần như chị chàng bất lực.

Vậy mà, khốn khổ, cũng từ “anh” từng hà tiện chết người ấy, chị chàng lại đi bạn phát khắp lượt cho những vị “rửa mặt thì lâu, gội đầu thì chóng” cứ nhất nhất khẳng khẳng: “Ở đây không có chú nhé, kêu chú không tiếp” (!) ở tất tạt những nơi cần giao dịch.

Cái khổ sở khi uốn lưỡi ấy, đem về kêu khổ với Quang, bị Quang gắt cho một tràng, chẳng với nguyên nhân nào ra hồn, lại thấy người yêu sao mà trẻ con, mà vụn vặt, chẳng thoảng dăng tí nào. Phải chơi với người lớn thôi! - Chân quyết vậy.

*

Chân không may mắn có được nhiều người mê nhưng lại quen được rất nhiều người lớn. Những người bạn vong niên này hay xem Chân như trẻ con. Kể cả chuyện yêu của con bé, họ cũng đoán trước rồi đổ mà nên cơm cháo gì. Nhưng thích thì cứ yêu cho vui - Họ chậ lưỡi bảo

Chân thế - Cho nó thỏa một thời. Họ bảo họ có hàng tá kinh nghiệm đủ sức cho Chân một liều bi quan. Mỗi tình đầu chứ gì? Yêu bằng tuổi chứ gì? Kẻ Bắc người Nam chứ gì? Khó đấy, thiếu “khả thi” lắm đấy... nhưng mà thôi, hay là vẫn cứ cố thử xem, trò yêu đương, nói thế chứ, biết đâu đấy... Nhỉ? Còn hơn là...

Thường sau những cuộc tiếp xúc như vậy, Chân lại về nhìn Quang với con mắt khác, thấy không yên tâm lắm chuyện của hai đứa. Quang coi mẹ Quang như trời thế, mẹ Quang lại nhìn người kỹ thế, nhớ đến khi chuyện công khai, mẹ Quang không ưng thì Quang có dám bút phá gì không, có dám chấp nhận bị từ không(?). Quang có dám, có được quyền cả quyết như một người lớn trong chuyện chọn vợ hay không(?). Mà Quang yêu Chân vậy, cứ yêu vậy, nói thế, bàn thế, chứ thực ra có định lấy Chân không, có định được không, hay là đến khi bị làm khó lại cho Chân trắng tay nốt cả một thời. Khi ấy thì Chân biết làm thế nào, Chân đi mà thối còi “tái triệu tập” tất cả những cơ hội đã qua, đã hy sinh à? Có mà xoay xở đằng trời! Con gái thời nay đây ra đây, mà đứa nào lại cũng có thể “nhân tạo hóa” nhan sắc của mình, nhất là ở cái đất này thì hỏi kiếm đâu ra thứ con trai kiên trì, yêu như trót ký hợp đồng dài hạn? Không ạ! Không có đâu ạ! Còn lâu... Rồi thì Chân bắt đầu nhìn Quang bằng kính hiển vi với trăm ngàn xét nét, thất vọng: Tại sao Quang không dám khoác vai Chân trước một đám đông, như anh L. vẫn làm thế với con H.? Sao Quang không dám chở Chân về nhà, bảo thẳng với bố mẹ: đây là bạn gái con? Nói bạn gái thì đã sao, chết được ai nào? Sao Quang không mạnh mẽ bàn tính chuyện tương lai như các đôi khác? “Tình yêu chân chính là phải tiến tới...” kia mà! Thì ai chẳng biết bắt nói trước chuyện chưa xảy ra là bằng quá làm khó nhau nhưng... đã ai bắt phải “quân tử nhất ngôn”, nói được là phải làm được mà cứ không chịu nói dối, không chịu nói dối đi cho. Yêu thì phải dối lừa một tí, mơ ước một tí, ngu ngốc một tí, liều lĩnh một tí chứ? Không thế thì lấy gì mà nuôi sống nó? Hả trời?!...

Dần dà, từ đó, hễ có ai hỏi thăm, nàng Chân ta lại đỏ mặt lắc đầu: “Thôi mà, chuyện bọn em (hoặc bọn cháu) trẻ con lắm, chắc không đến đâu đâu!”. Là Chân cứ nói thế, cứ nói gở trước đi thế, để nếu nó mà thành được cho thì cũng được tiếng kín chuyện, bằng không, có phải cũng đỡ ngượng hơn không, đỡ phải mang tiếng “nói trước bước không qua” không...

Nhưng có một người, một người lớn hẳn hoi, không cho chuyện hai đứa là trẻ con, bằng chứng là sẵn lòng ngồi nghe tâm sự hàng giờ và cũng đem ra mớ xẻ nghiêm túc chứ không đùa cợt hay kể cả chút nào. Người đó tất nhiên là chú Lâm.

*

Chân hay nhận lời đi quán với chú Lâm, vào những lúc cuối giờ. Giản đơn là chỉ để có chỗ chuyện trò. Cuộc sống tất bật này, đừng nói là không cần đến những phút tào lao chuyện gẫu. Tìm được một người, ngoài người yêu, ngoài gia đình, một người cùng giọng với ta, hiểu ta còn hơn cả người đáng ra phải hiểu ta, một người đáng để bỏ công mà ngồi chuyện trò cho nhẹ bớt thực chẳng dễ gì.

Nhưng thực đơn thì giản đơn thực. Chú Lâm người lớn thì bia với mực hoặc giò. Chân trẻ con, “bẫy ập” [4] với bim bim hay bò khô. Lắm lúc vui, chú lấy nhăm sang bò khô của cháu, nghe cay thì hay mình... gian, cháu uống phải bia của chú, thấy đắng mới biết mình nhăm.

Nhưng chỉ là nhăm bia thôi, người nhất quyết không nhăm được. Đi ký hợp đồng quảng cáo với chú, được chú “chia lộc” cho hẳn một phần ba với chỉ một câu: “Khoản này, trẻ cần hơn già” – “?” – “Để khỏi phải cần! Cần gì chứ cần tiền thì mệt lắm! Cứ cầm đi, thừa thời gian thì để mà làm thơ. Biết làm thơ mà không chịu làm là phải tội lắm đấy!”. Chân nhận, thấy biết ơn mà không phải lụy; dễ chịu, thanh thản nữa chứ không phải áy náy. Tính Chân thế, dễ hay khó, câu nệ hay không nhiều khi chỉ phụ thuộc vào một câu nói. Nghe được là được! Thế thôi!

Những buổi nói chuyện ấy, về, không ít thì nhiều Chân cũng đem kể lại cho Quang nghe hết,

cho Quang biết có chuyện chú Lâm và chuyện với chú Lâm là thế, chỉ có thế. Nhưng chú Lâm thì không đem ra kể cho ai nghe được. Giữa cái chú chọn và cái chọn chú không đặt cạnh nhau được, so sánh là chuyện dễ làm chạnh lòng. Nhưng... trò đời, cứ có là không thấy quý, là bớt quý. Chẳng hiểu sao. Lại còn cả chuyện chỗ đứng của mình giữa tập thể nữa. Giữ được nó bằng mọi giá mà không phải bằng mọi cách là một chuyện khó, khó vô cùng. Chân hiểu chú không? À mà chuyện của cháu với Quang dạo này thế nào? Đừng có yêu cầm chừng như thế, không ổn đâu! Mọi sự hết mình, nếu có nuối tiếc thì cũng không đến nỗi phải day dứt đâu, nữa đây lại còn là cái đáng được hết mình. Gặp được người mình yêu có dễ đâu mà sao nghĩ khó cho người ta nhiều quá thế, vạch lá tìm sâu nhiều quá thế...

Chân cứ thế, cần chú Lâm như một người lớn khác với những người lớn mà Chân biết. Chân cần được níu lại bởi những câu bênh Quang như thế, trách Chân như thế. Chân muốn tin Quang đúng như chú Lâm nghĩ chứ không phải như Chân vẫn nghe nói, vẫn nghi ngại. Chân muốn được nhờ chú Lâm... yêu hộ Quang cho Chân, làm cho Chân yên tâm yêu Quang hơn. Bởi Chân sợ rồi Chân không dám đặt cược cả thời của mình cho một người còn quá trẻ như Quang, cũng lại sợ chạnh lòng nào mà bắt đầu lại từ đầu đâu, với một người không phải là Quang – kể cả người ta hơn Quang đến mấy. Chân sợ rồi có ngày Chân cũng lại như người ta thời ấy của chú Lâm, cũng lại với những yếu đuối có tính cách thông lệ ở đàn bà, mà làm khổ Quang y như người ta đã làm khổ chú Lâm, khổ đến mức không còn yêu được cả một người vợ ra vợ, rất vợ như vợ của chú Lâm nữa.

*

Quang chẳng bao giờ công nhận là ghen với chú Lâm nhưng vẫn lại suốt ngày gắt “khống” Chân. Chân biết thừa ra nhưng cũng lại chẳng thêm tìm cách thanh minh. Chân không thích làm cái việc mà “người thân thì phải hiểu ta, kẻ thù thì càng nghi ta” ấy. Mà có gì phải giải thích đâu nhỉ? Giản đơn là ngay cả khi yêu cũng vẫn cứ phải có những sở thích, những thói quen, những quan hệ không thể vì người yêu mà mất được cơ mà! Ví dụ như chuyện ưa tự lập của Chân – dù ở hoàn cảnh Chân - không nhất thiết đã phải thế. Ví như chuyện của Chân và chú Lâm, vợ chú ấy không cấm thì thôi, Quang việc gì mà phải lo?

Bật cười ngạo mạn – Chân tự dưng thích cười ngạo mạn trước Quang, thấy Quang muôn năm chẳng hiểu được mình. Chẳng hiểu được gì hết. Quang sống y như một câu ẩn. Ngại vào đời. Ngại lẫn xả. Chẳng chịu hiểu gì cho những người đang lẫn xả vào đời như Chân. Chân là con gái tỉnh lẻ. Chân không có được xuất phát điểm cao như Quang, Quang không giúp được gì thì thôi, phải để yên cho Chân vào cuộc chứ. Sao còn nở bảo: Không chịu được những bề bộn ấy ở Chân, rằng Quang mệt mỏi lắm rồi?

Còn chuyện chú Lâm? Hừ, chuyện chú Lâm ư? Ở đời có phải bất kỳ thứ quan hệ nào cũng phải gọi tên nó ra đâu. Có những cái không thể rõ ràng được. Không nhất thiết phải rõ ràng. Cứ để cho hai người trong cuộc hiểu nhau, quy ước thầm với nhau là đủ rồi! Mọi người đừng cố công hiểu. Đừng gọi tên. Nhầm đấy! Nhầm to đấy!...

*

Chú Lâm biết chuyện hai đứa tan muộn, và khi biết được thì cũng đoán người bỏ cuộc chắc là Chân. Nhìn Chân, ai chả đoán thế! Tướng đầy bạc lấm, “phức tạp” lấm, dễ “cả thềm, chóng chán” lấm, không chừng cho người yêu (thậm chí chồng) “mọc sùng” suốt ngày. Mà trời ạ, từ lâu, Chân cũng còn có chuyện đi quán với chú Lâm nữa đâu. Vả, cũng chẳng được chú Lâm mời nữa, dù vẫn biết, ngay cả khi đã rút về như thế, thiên hạ, nếu muốn, cũng lại có thể có cách bóp méo khác. Chú Lâm thuộc diện “bị trói” rồi, không tung tẩy tự do được, đi đâu còn không tiện về muộn, ngại để vợ con chờ cơm. Giờ đó gọi là giờ “xây dựng gia đình” hay đọc tạp chí “hôn nhân”... Ngồi với Chân ở quán, có người quen vào thì hoặc là lao ra bắt tay ngay, chủ động để chứng tỏ không định giấu diếm gì. Hoặc lập tức nói và đùa phải to hơn một chút, dù thực ra

nếu chỉ để nghe, chẳng cần phải chỉnh volume đến cỡ đó. Chân ngán chú Lâm nhất là những lúc co vùi như thế. Chuyện một là một như thế, hà cớ gì phải sợ? Đến như với Quang mà Chân còn cho công khai nữa là. Nhưng chú dè chừng vậy không thừa, mà cũng quá thừa.

Chú cháu đi với nhau như vậy được tầm hai tháng thì trong cơ quan bắt đầu có tiếng xì xào. Chân bây giờ có gặp chú Lâm ở cơ quan thì cũng chỉ biết cười ngượng ngịu trước cái vẻ bối rối đầy biết lỗi nọ. Biết làm sao khi có những điều chỉ hai người biết thôi, tin nhau thôi vẫn không đủ. Quyền cho ổn để yên đôi khi thuộc về mọi người. Nhưng thi thoảng, Chân vẫn không thể không nhìn chú Lâm mĩa mai, dù thực bụng Chân vẫn có thể thông cảm được, hiểu được, và cũng thấy xét cho cùng là có lợi cho mình (?!).

Có lợi cho mình? Nhưng cả Quang, Quang bây giờ cũng đâu có cần quan tâm đến chuyện đó nữa. Chân mất Quang rồi, mất thật rồi, sau những đặn đi chơi cùng người lớn, sau cái nhìn tình yêu của mình bằng kinh nghiệm của người lớn, được - mất, đúng - sai, xét cho cùng - nào đâu có để áp dụng cho mình. Để đến nỗi không biết, không tin cái sự có vẻ trẻ con kia ở người ta lại chính là điều mình yêu, nhớ và đau nhất khi đánh mất, là một cái gì đó như trời chỉ phần cho mình được mỗi một lần. Trời trao cho tận tay. Mà rồi vẫn cứ để mất. Cứ mất như chưa bao giờ được.

Chân phải trả giá thôi, vì cái sự yêu cầm chừng ấy, yêu một đằng, mơ một nẻo - Quang cười nhạt bảo thế, đại ý thế - Con gái đâu mà già sớm quá, biết nhiều chuyện mà thực ra là chẳng biết gì. Biết gì được hơn ai. Chân thích khổ vì suốt ngày đi so sánh giữa trẻ con và người lớn thì từ nay Quang sẽ không làm cho Chân phải khổ thế nữa. Chân đi mà tìm những người lớn trong thế giới hay ho ấy của Chân. Thiếu gì! Còn Quang, Quang không chịu nổi những so sánh kiểu ấy. Không thẳng đàn ông nào chịu được những so sánh kiểu ấy!

... Chân khóc như mưa suốt dọc đường về. Chân bây giờ năm thứ tư rồi, tốt nghiệp đến nơi rồi, Chân làm sao mà bắt đầu lại kịp bây giờ, còn hơi sức đâu mà bắt đầu lại nữa. Vả, lấy đâu ra đủ mộng mơ mà lãng mạn tiếp bây giờ...???

*

Một ngày nọ, lại cũng tầm cuối giờ, lúc phòng đã vắng người, chợt chú Lâm lấy giọng hỏi Chân:

... Hồng rồi à, chuyện... hai bạn ấy? Phải... tại mình không?

Phải, hồng rồi! Hồng nhiều chuyện. Nhưng không phải tại chú đâu! Tại thế nào được?

Tại thế nào được? Thư bố đã bảo rồi: “Nhớ - phải chịu trách nhiệm!”. Nhưng lại chỉ có khuyên mà không có cấm. Chẳng bao giờ, trời ơi!

L.T.T.T

-- Hết --

[1] Ca khúc “*Giọt mưa thu*” của Đặng Thế Phong

[2] Không

[3] Xe Dream

[4] Nước ngọt hiệu “*7up*”

Chia sẻ ebook : <http://downloadsachmienphi.com/>

Tham gia cộng đồng chia sẻ sách :

Fanpage : <https://www.facebook.com/downloadsachfree>

Cộng đồng Google : <http://bit.ly/downloadsach>